



Số: /TTr-BTC

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Hà Nội, ngày tháng 10 năm 2025

**DỰ THẢO**

## **TỜ TRÌNH**

**Về dự thảo Nghị quyết sửa đổi, bổ sung một số điều Nghị quyết số 98/2023/QH15 của Quốc hội thí điểm một số cơ chế, chính sách đặc thù phát triển Thành phố Hồ Chí Minh**

Kính gửi: Chính phủ

Thực hiện quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15; Thông báo số 417/TB-VPCP ngày 12/8/2025 của Văn phòng Chính phủ về kết luận của Thủ tướng Chính phủ Phạm Minh Chính tại Hội nghị lần thứ 6 của Hội đồng điều phối vùng Đông Nam Bộ và Hội nghị lần thứ 4 Ban Chỉ đạo triển khai Nghị quyết số 98/2023/QH15 ngày 24/6/2023; Bộ Tài chính đã chủ trì, phối hợp với Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh (UBND Thành phố) và các bộ, cơ quan liên quan hoàn thiện Hồ sơ dự thảo Nghị quyết của Quốc hội sửa đổi, bổ sung một số điều Nghị quyết số 98/2023/QH15 của Quốc hội thí điểm một số cơ chế, chính sách đặc thù phát triển Thành phố Hồ Chí Minh (sau đây gọi là dự thảo Nghị quyết).

Căn cứ ý kiến thẩm định của Bộ Tư pháp số ....., Bộ Tài chính kính trình Chính phủ dự thảo Nghị quyết sửa đổi, bổ sung Nghị quyết số 98/2023/QH15 của Quốc hội thí điểm một số cơ chế, chính sách đặc thù phát triển Thành phố Hồ Chí Minh như sau:

### **I. SỰ CẦN THIẾT XÂY DỰNG DỰ THẢO NGHỊ QUYẾT**

#### **1. Về cơ sở chính trị, pháp lý**

Nghị quyết số 24-NQ/TW ngày 02/4/2022 của Bộ Chính trị về phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng an ninh vùng Đông Nam Bộ đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045 đã xác định mục tiêu đến năm 2030 Thành phố Hồ Chí Minh phải là thành phố văn minh, hiện đại, năng động sáng tạo, là nơi thu hút nhân tài, chuyên gia, nhà khoa học, nhất là nguồn nhân lực chất lượng cao đến sinh sống và làm việc; trung tâm tài chính quốc tế, phát triển ngang tầm các thành phố lớn trong khu vực Châu Á, đóng vai trò là cực tăng trưởng của vùng; nơi tập trung của các định chế tài chính quốc tế, các tập đoàn kinh tế lớn

của thế giới. Nghị quyết số 31-NQ/TW ngày 30/12/2022 của Bộ Chính trị về phương hướng, nhiệm vụ phát triển Thành phố Hồ Chí Minh đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045 yêu cầu tập trung ưu tiên hoàn thiện thể chế, chính sách, điều kiện thuận lợi để tạo bước chuyển có tính đột phá trong huy động sức mạnh tổng hợp, khai thác hiệu quả các tiềm năng, lợi thế, vị trí chiến lược, thúc đẩy Thành phố Hồ Chí Minh phát triển nhanh, bền vững. Thành phố phải tiếp tục giữ vững vai trò là trung tâm lớn về kinh tế, văn hoá, giáo dục - đào tạo, khoa học - công nghệ, có vị trí chính trị quan trọng của cả nước, có sức lan toả, thúc đẩy phát triển vùng Đông Nam Bộ và vùng kinh tế trọng điểm phía Nam; sớm trở thành trung tâm kinh tế, tài chính, dịch vụ, văn hoá, giáo dục - đào tạo, khoa học - công nghệ và đổi mới sáng tạo của khu vực Đông Nam Á và Châu Á, có năng lực cạnh tranh toàn cầu.

Tại ý kiến kết luận của Bộ Chính trị tại cuộc làm việc ngày 21 tháng 8 năm 2025 cho ý kiến vào văn kiện trình Đại hội Đảng bộ Thành phố Hồ Chí Minh lần thứ I, nhiệm kỳ 2025-2030: Thành phố Hồ Chí Minh cần nhận thức sâu sắc vị trí, vai trò đặc biệt quan trọng của Thành phố để nhận thức đầy đủ về sự quan tâm, tạo điều kiện của Trung ương về cơ chế, chính sách và nguồn lực vượt trội, để thấy rõ trách nhiệm với đất nước.

Phát biểu chỉ đạo tại Đại hội đại biểu Đảng bộ Thành phố Hồ Chí Minh lần thứ I; nhiệm kỳ 2025-2030, Đồng chí Tổng bí thư Tô Lâm nhấn mạnh: phát triển Thành phố Hồ Chí Minh thành trung tâm kinh tế, tài chính, công nghệ và dịch vụ hàng đầu khu vực Đông Nam Á và Châu Á, đầu mối lớn về logistics quốc tế và phát triển thông minh, hiện đại, bền vững, nhiệm vụ quan trọng hàng đầu là hoàn chỉnh quy hoạch, tái kiến trúc không gian phát triển theo tư duy đa cực - tích hợp - kết nối, vận hành theo mô hình quản trị đa trung tâm nhằm phân bổ hợp lý nguồn lực và nâng cao hiệu quả điều hành. Đây là vấn đề mới, có ý nghĩa quyết định, chậm ngày nào thành phố càng mất cơ hội phát triển ngày đó.

Tại Thông báo số 417/TB-VPCP ngày 12 tháng 8 năm 2025 của Văn phòng Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ đồng ý chủ trương nghiên cứu sửa đổi, bổ sung và ban hành các cơ chế chính sách mới mang tính đột phá cho Thành phố Hồ Chí Minh, ngoài các nội dung đã được quy định tại Nghị quyết số 98/2023/QH15 nhằm tiếp tục tạo điều kiện để Thành phố phát huy vai trò đầu tàu kinh tế, đổi mới sáng tạo và là động lực tăng trưởng của cả nước.

Định hướng phát triển và sự thay đổi căn bản nêu trên là cơ sở chính trị trực tiếp, đặt ra yêu cầu rà soát, xây dựng, hoàn thiện cơ chế, chính sách ưu đãi vượt trội và đề xuất sửa đổi, bổ sung Nghị quyết số 98/2023/QH15 để Thành phố có thể giải quyết cơ bản những hạn chế trong công tác quản lý, phát triển đô thị, huy động mọi nguồn lực, khai thác hiệu quả các tiềm năng, lợi thế để có đủ sức thực hiện vai trò đầu tàu trong giai đoạn mới.

Theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 10 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật, *Quốc hội ban hành nghị quyết để quy định thực hiện thí điểm một số chính sách mới thuộc thẩm quyền quyết định của Quốc hội khác với quy định của luật hiện hành.*

Điểm b khoản 4 Điều 11 Nghị quyết số 98/2023/QH15 của Quốc hội quy định: *“Đối với những vấn đề có nội dung khác, chưa được quy định trong luật và Nghị quyết của Quốc hội, để đáp ứng yêu cầu cấp thiết trong thu hút nhà đầu tư chiến lược, huy động nguồn lực trong và ngoài nước cho đầu tư phát triển kinh tế - xã hội, Ủy ban nhân dân Thành phố báo cáo Chính phủ để trình cấp có thẩm quyền các cơ chế, chính sách trình Quốc hội xem xét, quyết định; trong thời gian giữa hai kỳ họp, trình Ủy ban Thường vụ Quốc hội xem xét, quyết định và báo cáo Quốc hội tại kỳ họp gần nhất”.*

Về thành lập Khu thương mại tự do (TMTD), Quốc hội đã cho phép (i) thành phố Đà Nẵng áp dụng một số cơ chế, chính sách đặc thù trong khu TMTD tại Nghị quyết số 136/2024/QH15 ngày 26 tháng 6 năm 2024, (ii) thành phố Hải Phòng áp dụng một số cơ chế, chính sách đặc thù trong khu TMTD tại Nghị quyết số 226/2025/QH15 ngày 27 tháng 6 năm 2025, (iii) Thành phố Hồ Chí Minh áp dụng một số cơ chế, chính sách đặc thù về Trung tâm tài chính Quốc tế tại Việt Nam tại Nghị quyết số 222/2025/QH15 ngày 27 tháng 6 năm 2025.

Tại điểm b mục 1 phần IV Quyết định số 370/QĐ-TTg ngày 04/5/2024 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Quy hoạch vùng Đông Nam Bộ thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050 xác định: *“Phát triển các tổ hợp công nghiệp - dịch vụ - đô thị - dịch vụ của vùng theo vành đai 4 Thành phố Hồ Chí Minh và hành lang theo đường cao tốc Biên Hòa - Vũng Tàu. Xây dựng khu thương mại tự do gắn với hệ thống cảng biển tại khu vực Cái Mép Hạ, hình thành hệ sinh thái công nghiệp - dịch vụ hoàn chỉnh.”*. Tại điểm b mục 4 phần II Quyết định số 1629/QĐ-TTg ngày 16/12/2023 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Quy hoạch tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu (nay là Thành phố Hồ Chí Minh) thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050 có nêu: *“Phát triển, hiện đại hóa Cảng cửa ngõ quốc tế Thị Vải - Cái Mép thành Cảng quốc tế trung chuyển lớn, có sức cạnh tranh khu vực Châu Á và thế giới; hình thành trung tâm logistics quy mô lớn, gắn thương mại tự do gắn với phát triển khu vực Cái Mép Hạ, hình thành khu đô thị chiến lược và hệ sinh thái hành chính cao văn hóa, áp dụng các chuẩn mực hàng đầu quốc tế.”*

## **2. Về cơ sở thực tiễn**

Nhằm thể chế hoá Nghị quyết số 31-NQ/TW về phương hướng, nhiệm vụ phát triển Thành phố Hồ Chí Minh đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045, Quốc hội đã ban hành Nghị quyết số 98/2023/QH15 của Quốc hội thí điểm một số cơ chế, chính sách đặc thù phát triển Thành phố Hồ Chí Minh. Đây là căn cứ

pháp lý và là công cụ quan trọng để Thành phố Hồ Chí Minh bứt phá và trở thành cực tăng trưởng của vùng Đông Nam Bộ và cả nước.

Sau 02 năm triển khai Nghị quyết số 98/2023/QH15, kinh tế Thành phố (trước sắp xếp) từ chỗ suy giảm nghiêm trọng do tác động của đại dịch Covid-19 đã phục hồi nhanh và từng bước phát triển ổn định trên cơ sở đổi mới mô hình tăng trưởng, chuyển dịch cơ cấu, gắn với ứng dụng khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo. Tổng giá trị GRDP của Thành phố (trước sắp xếp) năm 2025 ước tăng 1,5 lần so với năm 2020; GRDP bình quân đầu người đạt 8.400 USD, gấp 1,7 lần so với bình quân chung cả nước. Tuy nhiên, qua đánh giá trong giai đoạn 2021 - 2025, tổng vốn đầu tư toàn xã hội của Thành phố mới chỉ đạt bình quân khoảng 22,5% GRDP - là điểm nghẽn lớn cản trở sự phát triển nhanh và bền vững của Thành phố.

Hiện nay, tổng diện tích của Thành phố Hồ Chí Minh (sau sáp nhập) là 6.772,6 km<sup>2</sup>, tương đương 2,04% diện tích cả nước, mở rộng dư địa phát triển, tạo điều kiện thuận lợi cho quy hoạch vùng đô thị tích hợp. Dân số mới ước tính 13,6 triệu người, chiếm 13,4% dân số cả nước (101,3 triệu người). Trong đó, lực lượng lao động đang làm việc đạt khoảng 7,281 triệu người, tương ứng 14% tổng số lao động toàn quốc (51,806 triệu người). Đây là nguồn nhân lực quy mô lớn, góp phần thúc đẩy phát triển công nghiệp - dịch vụ vùng kinh tế trọng điểm phía Nam. Về kinh tế, GRDP hợp nhất của Thành phố Hồ Chí Minh ước tính 3,03 triệu tỷ đồng (tương đương 123 tỷ USD), chiếm 23,5% GDP cả nước. Nếu loại trừ dầu khí tại Bà Rịa - Vũng Tàu, con số này vẫn đạt trên 2,821 triệu tỷ đồng, chiếm 22,3% toàn quốc; điều này cho thấy sức mạnh kinh tế của Thành phố Hồ Chí Minh là kết quả tổng hợp và cộng hưởng từ ba vùng kinh tế năng động. GRDP bình quân đầu người của Thành phố Hồ Chí Minh ước đạt năm 2025 là 220 triệu đồng (khoảng 8.944 USD), gấp 1,7 lần cả nước. Về thu ngân sách nhà nước, Thành phố Hồ Chí Minh dự kiến đạt 737.000 tỷ đồng, chiếm 36,7% tổng thu ngân sách quốc gia, trong khi chi ngân sách dự kiến đạt 248.000 tỷ đồng, chiếm 10,9% tổng chi; điều này cho thấy tầm quan trọng tài khóa của Thành phố trong ngân sách quốc gia.

Với thế mạnh là những địa phương phát triển hàng đầu, 3 địa phương hợp nhất đã tạo nên một thực thể hành chính - kinh tế đặc biệt, bổ sung cho nhau, tái cấu trúc không gian phát triển theo tư duy “1 trung tâm, 3 vùng, 1 đặc khu”, tối ưu hóa chia sẻ lợi thế so sánh của từng khu vực hội tụ các điều kiện để trở thành siêu đô thị đa trung tâm phát triển theo ba hành lang, với năm trụ cột (bao gồm trung tâm công nghiệp, logistics<sup>1</sup>, trung tâm tài chính quốc tế, du lịch và công

<sup>1</sup> Thành phố Hồ Chí Minh mới đã hội tụ đầy đủ các yếu tố cần thiết để thành lập khu thương mại tự do gắn với cảng biển có tính cạnh tranh trong khu vực: (i) vị trí địa lý chiến lược khi nằm trên tuyến hàng hải quốc tế Á - Âu và Á - Mỹ qua biển Đông - một trong những tuyến hàng hải huyết mạch, đặc biệt quan trọng và bận rộn nhất thế giới; (ii) hệ thống hạ tầng cảng biển quy mô hàng đầu cả nước có thể tiếp nhận tàu trọng tải lớn nhất thế giới và có tuyến hàng hải trực tiếp đến Châu Âu, Châu Mỹ; (iii) hạ tầng giao thông kết nối đa phương tiện liên vùng và xuyên Á đang hình thành tại Vùng Thành phố Hồ Chí Minh; (iv) hậu phương công nghiệp rộng lớn; (v) sự

nghiệp văn hóa, trung tâm giáo dục - y tế - khoa học công nghệ), với các chỉ tiêu cụ thể: tốc độ tăng trưởng GRDP bình quân 10 - 11%/năm; đến năm 2030, GRDP bình quân đầu người đạt khoảng 14.000 - 15.000 USD; tổng vốn đầu tư xã hội bình quân 5 năm 35 - 40% GRDP.

Để hiện thực hóa các mục tiêu trong 05 năm tới, Thành phố dự kiến mỗi năm cần huy động bổ sung thêm từ 08 tỷ USD đến 12 tỷ USD. Theo tính toán, nguồn lực ngân sách bố trí chi đầu tư phát triển của Thành phố trong giai đoạn 2026 - 2030 chỉ đáp ứng được nhu cầu khoảng 30% (1,2 triệu tỷ đồng/3,5 triệu tỷ đồng tổng nhu cầu), chưa đủ sức dẫn dắt phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn nếu không có những giải pháp hiệu quả huy động nguồn vốn ngoài ngân sách nhà nước. Để thu hút được nguồn đầu tư ngoài ngân sách, Thành phố cần: (i) xây dựng và triển khai các dự án chiến lược có quy mô đủ lớn, mang tính đột phá, có sức lan tỏa. Đây phải là những dự án hạ tầng trọng điểm, dự án xử lý về lĩnh vực môi trường, dự án công nghệ cao, dự án khu đô thị, hỗn hợp, dịch vụ du lịch kết hợp nghỉ dưỡng; (ii) thu hút và lựa chọn nhà đầu tư chiến lược có năng lực thực sự, với tiêu chí rõ ràng về vốn chủ sở hữu, công nghệ, năng lực quản trị và cam kết phát triển bền vững.

Hiện nay, các chính sách về huy động, sử dụng nguồn lực tại Nghị quyết số 98/2023/QH15 cũng như quy định hiện hành để phát huy tối đa tiềm năng, thế mạnh, nhất là các chính sách thu hút nhà đầu tư chiến lược hiện nay vẫn cần một khung pháp lý vượt trội để triển khai và giải quyết các điểm nghẽn của Thành phố. Đây là vấn đề cấp bách của Thành phố Hồ Chí Minh trong giai đoạn sắp tới và Thành phố nhận định cần thiết báo cáo các cấp có thẩm quyền xem xét, ban hành Nghị quyết sửa đổi, bổ sung Nghị quyết số 98/2023/QH15 của Quốc hội ngay trong Kỳ họp thứ 10 của Quốc hội để giải quyết những tồn tại, góp phần hiện thực hóa mục tiêu tăng trưởng “02 con số” từ năm 2026 của Thành phố và giúp Thành phố có đủ sức thực hiện vai trò đầu tàu trong giai đoạn mới.

Từ các cơ sở nêu trên, việc ban hành Nghị quyết của Quốc hội sửa đổi, bổ sung một số điều tại Nghị quyết số 98/2023/QH15 về thí điểm một số cơ chế, chính sách đặc thù phát triển thành phố Hồ Chí Minh trong một số lĩnh vực khác so với quy định tại luật hiện hành để khơi thông các điểm “nghẽn”, thu hút đầu tư, tạo đột phá, phát triển nhanh, bền vững hơn, có sức lan tỏa lớn trong Vùng Đông Nam Bộ, đóng góp lớn hơn vào tốc độ tăng trưởng kinh tế của cả nước là cần thiết và phù hợp với mục tiêu Bộ Chính trị đã đặt ra tại Nghị quyết số 31-NQ/TW và Nghị quyết số 24-NQ/TW.

## II. MỤC ĐÍCH BAN HÀNH, QUAN ĐIỂM XÂY DỰNG DỰ THẢO NGHỊ QUYẾT

### 1. Mục đích ban hành văn bản

Tiếp tục hoàn thiện cơ sở pháp lý, đảm bảo cơ chế, chính sách đặc thù, vượt trội, chặt chẽ, khả thi, hiệu quả hơn, đáp ứng yêu cầu cấp thiết trong thu hút nhà đầu tư chiến lược, huy động nguồn lực trong và ngoài nước cho đầu tư phát triển kinh tế - xã hội của Thành phố, đáp ứng yêu cầu, định hướng phát triển Thành phố sau hợp nhất; khắc phục những khó khăn, vướng mắc, bất cập phát sinh trong quá trình thi hành Nghị quyết số 98/2023/QH15 để xây dựng, phát triển thành phố Hồ Chí Minh trở thành siêu đô thị lớn nhất tại Đông Nam Á với vị trí, vai trò là đầu tàu dẫn dắt, hạt nhân, động lực tăng trưởng của Vùng Đông Nam Bộ và Tây Nam Bộ.

### 2. Quan điểm

*Thứ nhất*, bảo đảm tuân thủ các quy định của Hiến pháp 2013; phù hợp với các Nghị quyết của Bộ Chính trị: Nghị quyết số 31-NQ/TW và Nghị quyết 24-NQ/TW; phù hợp với cam kết, điều ước quốc tế mà Việt Nam đã tham gia ký kết.

*Thứ hai*, chỉ quy định một số cơ chế, chính sách phù hợp, thực sự cần thiết đối với yêu cầu phát triển của Thành phố thuộc thẩm quyền quyết định của Quốc hội nhưng chưa có luật điều chỉnh hoặc khác với quy định của luật hiện hành; tiếp tục kế thừa các cơ chế, chính sách đã được Quốc hội cho phép tại Nghị quyết số 98/2023/QH15; bổ sung các cơ chế, chính sách phù hợp đang được thí điểm tại một số địa phương.

*Thứ ba*, tăng cường phân cấp, ủy quyền cho Thành phố nhằm tăng tính chủ động, sáng tạo, tăng tính tự chủ, tự chịu trách nhiệm của chính quyền thành phố Hồ Chí Minh, đồng thời đảm bảo nhiệm vụ kiểm tra, giám sát của Quốc hội, Chính phủ, Ủy ban nhân dân (UBND) Thành phố. Việc thí điểm ban hành các chính sách mới phải được đồng thuận của người dân và doanh nghiệp; bảo đảm sự ổn định cho sự phát triển kinh tế, xã hội của Thành phố, không ảnh hưởng lớn đến môi trường đầu tư, kinh doanh.

*Thứ tư*, cơ chế, chính sách đặc thù phát triển Thành phố phải có trọng tâm, trọng điểm, phù hợp với bối cảnh thực tiễn phát triển của địa phương và phù hợp với khả năng cân đối nguồn lực của Nhà nước, tạo động lực, đột phá mới cho Thành phố, từng bước giải quyết các điểm nghẽn, thách thức và đáp ứng yêu cầu của giai đoạn phát triển mới; đảm bảo tính tương đồng với các chính sách của một số tỉnh, thành phố lớn khác trong cả nước.

### III. QUÁ TRÌNH XÂY DỰNG DỰ THẢO NGHỊ QUYẾT

Thực hiện nhiệm vụ được giao<sup>2</sup>, trên cơ sở đề xuất của UBND thành phố Hồ Chí Minh<sup>3</sup>, Bộ Tài chính có văn bản gửi lấy ý kiến các Bộ, cơ quan có liên quan về nội dung<sup>4</sup>: (1) Dự thảo Nghị quyết sửa đổi, bổ sung Nghị quyết số 98/2023/QH15 (kèm theo báo cáo đánh giá tác động, các phụ lục giải trình); (2) Báo cáo đánh giá tác động chính sách; (3) Bảng tổng hợp, rà soát các chủ trương, đường lối của Đảng, văn bản quy phạm pháp luật, điều ước quốc tế có liên quan đến dự thảo; (4) Phụ lục so sánh dự thảo sửa đổi, bổ sung, thay thế với luật, nghị quyết của Quốc hội, pháp lệnh, nghị quyết của Ủy ban Thường vụ Quốc hội hiện hành và lý do đề xuất sửa đổi, bổ sung, thay thế; (5) Dự thảo Báo cáo kết quả 02 năm triển khai thực hiện Nghị quyết số 98/2023/QH15 của Quốc hội; (6) Các tài liệu liên quan khác; đồng thời tổ chức các cuộc họp để góp ý trực tiếp dự thảo Nghị quyết.

Điều b khoản 4 Điều 11 Nghị quyết số 98/2023/QH15 của Quốc hội quy định: *“Đối với những vấn đề có nội dung khác, chưa được quy định... Việc xây dựng, ban hành văn bản cụ thể hóa chính sách quy định tại điểm này được thực hiện theo trình tự, thủ tục rút gọn”*. Do đó, Bộ Tài chính đã tổng hợp, tiếp thu ý kiến của các Bộ, cơ quan có liên quan, ý kiến thẩm định của Bộ Tư pháp (văn bản số .../ ngày, tháng, năm 2025) và hoàn chỉnh dự thảo Nghị quyết của Quốc hội theo trình tự, thủ tục rút gọn theo quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 87/2025/QH15.

### IV. BỐ CỤC VÀ NỘI DUNG CƠ BẢN CỦA DỰ THẢO NGHỊ QUYẾT

#### 1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng

##### 1.1. Về phạm vi điều chỉnh

Dự thảo Nghị quyết cơ bản giữ nguyên phạm vi điều chỉnh như Nghị quyết số 98/2023/QH15 hiện hành (*quy định thí điểm một số cơ chế, chính sách đặc thù phát triển Thành phố Hồ Chí Minh về quản lý đầu tư; tài chính, ngân sách nhà nước; quản lý đô thị, tài nguyên, môi trường; ngành, nghề ưu tiên thu hút nhà đầu tư chiến lược vào Thành phố; quản lý khoa học và công nghệ, đổi mới sáng tạo; tổ chức bộ máy của chính quyền Thành phố*), đồng thời, bổ sung quy định về thành lập Khu thương mại tự do thành phố Hồ Chí Minh.

##### 1.2. Đối tượng áp dụng

- Cơ quan nhà nước, tổ chức chính trị và các tổ chức chính trị - xã hội.

<sup>2</sup> Thông báo số 417/TB-VPCP ngày 12/8/2025 của Văn phòng Chính phủ

<sup>3</sup> Các văn bản số: 1912/UBND-TH ngày 17/9/2025, số 2602/UBND-TTĐT ngày 06/10/2025; số 2703/UBND-TTĐT ngày 08/10/2025

<sup>4</sup> Các văn bản số: 14725/BTC-KTĐPLT ngày 19/9/2025; số 15753/BTC-KTĐP ngày 09/10/2025

- Tổ chức chính trị xã hội - nghề nghiệp, tổ chức xã hội và tổ chức xã hội - nghề nghiệp.

- Các tổ chức, cá nhân khác có liên quan.

## **2. Bố cục của dự thảo Nghị quyết**

Dự thảo Nghị quyết gồm 03 điều:

Điều 1 quy định về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết số 98/2023/QH15 ngày 24 tháng 6 năm 2023 của Quốc hội (gồm 6 khoản, sửa đổi, bổ sung 05 điều, bổ sung 01 điều của Nghị quyết số 98/2023/QH15) .

Điều 2 quy định về hiệu lực thi hành.

Điều 3 quy định về điều khoản chuyển tiếp.

## **3. Nội dung cơ bản của dự thảo Nghị quyết**

### **3.1. Nội dung sửa đổi, bổ sung một số điều Nghị quyết số 98/2023/QH15 (nội dung bổ sung mới; nội dung sửa đổi)**

Điều 1 dự thảo Nghị quyết gồm 08 khoản, sửa đổi, bổ sung 05 điều của Nghị quyết số 98/2023/QH15 (Điều 4, Điều 6, Điều 7, Điều 11, Điều 12), bổ sung 01 điều (Điều 7a), 02 khoản chỉnh sửa một số cụm từ để phù hợp với Điều 7, trong đó:

- Bổ sung 01 điều (Điều 7a gồm 19 điểm, 9 khoản); bổ sung 19 điểm, 13 khoản của 04 điều của Nghị quyết số 98/2023/QH15 (điểm c1 khoản 2, khoản 7, 8 và 9 Điều 4; điểm c khoản 7, điểm a1 khoản 12 và khoản 14 Điều 6; điểm d, đ, e, g, h, i, k, l, m, n, o khoản 1, điểm c, d khoản 8, điểm a, b, c khoản 11 Điều 7; khoản 6, 7, 8 Điều 12).

- Sửa đổi, bổ sung 08 điểm, 11 khoản của 05 điều của Nghị quyết số 98/2023/QH15 (điểm a, c khoản 2 Điều 4; điểm a, b khoản 7 và điểm a khoản 12 Điều 6; khoản 1, 3, 6, 7 và điểm b khoản 9 Điều 7; điểm b khoản 1 và điểm b khoản 4 Điều 11; khoản 5 Điều 12).

Điều 3 dự thảo Nghị quyết gồm 04 khoản về quy định chuyển tiếp.

Nội dung cụ thể như sau:

#### ***3.1.1. Sửa đổi, bổ sung khoản 2 Điều 4 về chính sách đối với mô hình phát triển đô thị theo định hướng phát triển giao thông công cộng (TOD)***

Nghị quyết số 98/2023/QH15 hiện hành chỉ cho phép Hội đồng nhân dân Thành phố sử dụng ngân sách địa phương để triển khai dự án đầu tư công độc lập nhằm thực hiện công tác bồi thường, hỗ trợ, tái định cư đối với các dự án đầu tư theo đồ án thiết kế đô thị riêng, đồ án quy hoạch đô thị vùng phụ cận các nhà ga thuộc các tuyến đường sắt được cấp có thẩm quyền phê duyệt, vùng phụ cận các nút giao thông dọc tuyến đường Vành đai 3 để thu hồi đất, chỉnh trang,

phát triển đô thị, thực hiện tái định cư, tạo quỹ đất để đầu tư lựa chọn nhà đầu tư các dự án hạ tầng giao thông, các dự án đầu tư phát triển đô thị, thương mại, dịch vụ theo quy định của pháp luật. Dự thảo Nghị quyết bổ sung hình thức thanh toán cho Nhà đầu tư thực hiện dự án đường sắt áp dụng loại Hợp đồng Xây dựng - Chuyển giao theo quy định về đầu tư theo phương thức đối tác công tư, tạo điều kiện cho Thành phố thực hiện dự án một cách thuận lợi nhất.

Nghị quyết số 98/2023/QH15 hiện hành chỉ cho phép Ủy ban nhân dân Thành phố điều chỉnh mật độ xây dựng và chỉ tiêu hạ tầng kỹ thuật, hạ tầng xã hội, không cho phép quyết định về loại hình công trình, chỉ tiêu kinh tế kỹ thuật hay sử dụng đất, dẫn đến thiếu linh hoạt trong triển khai các dự án TOD và các khu vực phụ cận nhà ga, nút giao thông. Bên cạnh đó, Nghị quyết số 98/2023/QH15 chưa có quy định về việc kết hợp xây dựng nhà ở, thương mại dịch vụ, công trình công cộng, sự nghiệp, nên khó tạo quỹ đất, khó thu hút đầu tư đa dạng và khai thác hiệu quả giá trị đất xung quanh hạ tầng giao thông trong phát triển đa chức năng, trong khi đó, TOD (Transit-Oriented Development) là mô hình tập trung phát triển đô thị đa chức năng quanh ga. Quy định hiện hành không rõ ràng về quyền bán, chuyển nhượng, cho thuê công trình trong TOD, dẫn đến khó khăn trong huy động nguồn lực đầu tư, quản lý và khai thác quỹ đất hiệu quả.

Để khắc phục những vướng mắc nêu trên, nhằm tạo sự linh hoạt trong quy hoạch và phát triển đô thị, tăng hiệu quả khai thác quỹ đất và huy động vốn đầu tư, đảm bảo đồng bộ hạ tầng kỹ thuật, xã hội và phát triển bền vững, dự thảo Nghị quyết quy định:

*Thứ nhất*, mở rộng quyền quyết định của Thành phố, theo đó, Hội đồng nhân dân Thành phố quyết định sử dụng ngân sách địa phương để triển khai dự án đầu tư công độc lập nhằm thực hiện công tác bồi thường, hỗ trợ, tái định cư đối với các dự án đầu tư theo đồ án thiết kế đô thị riêng, đồ án quy hoạch đô thị vùng phụ cận các nhà ga thuộc các tuyến đường sắt được cấp có thẩm quyền phê duyệt, vùng phụ cận các nút giao thông dọc tuyến đường Vành đai 3 để thu hồi đất, chỉnh trang, phát triển đô thị, thực hiện tái định cư, tạo quỹ đất để đầu tư lựa chọn nhà đầu tư các dự án đầu tư phát triển đô thị, thương mại, dịch vụ theo quy định của pháp luật hoặc thanh toán cho Nhà đầu tư thực hiện dự án đường sắt áp dụng loại Hợp đồng Xây dựng - Chuyển giao theo quy định về đầu tư theo phương thức đối tác công tư (sửa đổi, bổ sung điểm a khoản 2 Điều 4); tại nhà ga đường sắt, khu tập kết bảo dưỡng, sửa chữa tàu (đề-pô) và vùng phụ cận các nút giao thông dọc tuyến đường Vành đai 3 được Ủy ban nhân dân Thành phố xác định phát triển theo mô hình TOD, UBND Thành phố được quyết định việc đầu tư xây dựng kết hợp với xây dựng nhà ở, xây dựng công trình thương mại

dịch vụ, công trình sự nghiệp, công trình công cộng và Ủy ban nhân dân Thành phố được quyết định các chỉ tiêu kinh tế kỹ thuật, chỉ tiêu sử dụng đất quy hoạch khác với quy định tại quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về quy hoạch đô thị và nông thôn nhưng phải bảo đảm đáp ứng về hệ thống hạ tầng kỹ thuật, hạ tầng xã hội và quy định về an toàn môi trường đối với khu dân cư (sửa đổi, bổ sung điểm c khoản 2 Điều 4). Quy định này sẽ góp phần tạo sự chủ động và linh hoạt cho Ủy ban nhân dân Thành phố; tối ưu hóa sử dụng quỹ đất xung quanh ga, đề-pô và các nút giao thông, thu hút đầu tư, phát triển thương mại - dịch vụ, nhà ở và công trình công cộng đồng bộ, qua đó hỗ trợ phát triển đô thị đa chức năng và hiệu quả; đồng thời, bảo đảm sự đồng bộ giữa hạ tầng kỹ thuật, hạ tầng xã hội, phù hợp với quy hoạch phân khu, quy hoạch chung của Thành phố.

*Thứ hai*, bổ sung quy định về cơ chế khai thác, sử dụng dự án: Nhà ở, thương mại dịch vụ, công trình sự nghiệp/công cộng tại khu vực TOD được bán, chuyển nhượng, cho thuê, thuê mua hoặc cho thuê lại theo thời hạn dự án (bổ sung điểm c1 vào sau điểm c khoản 2 Điều 4). Quy định này sẽ tạo cơ chế khai thác linh hoạt các công trình trong TOD, huy động nguồn lực đầu tư, tối đa hóa hiệu quả sử dụng đất và phát triển đô thị đa chức năng đồng bộ quanh hạ tầng giao thông.

*Thứ ba*, bổ sung quy định về thủ tục đầu tư đặc biệt cho khu vực trọng điểm nhằm tạo thuận lợi cho nhà đầu tư, thúc đẩy phát triển kinh tế - công nghệ và thương mại, đồng thời rút ngắn thời gian triển khai dự án chiến lược. Theo đó, các dự án trong Khu công nghiệp, Khu chế xuất, Khu công nghệ cao, Khu công nghệ thông tin tập trung, khu công nghệ số tập trung, Khu chức năng trong khu kinh tế, Khu thương mại tự do được thực hiện theo thủ tục đầu tư đặc biệt (bổ sung khoản 7 Điều 4).

*Thứ tư*, bổ sung quy định về phối hợp liên tỉnh trong hạ tầng giao thông theo hướng đối với dự án hạ tầng giao thông trên ranh giới hành chính giữa Thành phố Hồ Chí Minh và các tỉnh, các Ủy ban nhân dân cấp tỉnh thống nhất giao một cơ quan chủ quản thực hiện dự án, báo cáo Hội đồng nhân dân (bổ sung khoản 8 Điều 4). Quy định này xác định rõ trách nhiệm, bảo đảm triển khai đồng bộ, minh bạch, nâng cao tiến độ và hiệu quả đầu tư, tránh lãng phí nguồn lực, đồng thời tăng cường liên kết giữa các địa phương, góp phần phát triển hệ thống hạ tầng giao thông hiện đại, liên thông và thúc đẩy kinh tế - xã hội vùng.

*Thứ năm*, bổ sung quy định về quản lý nguồn thu từ quỹ đất TOD: Thành phố được giữ lại 100% số thu từ khai thác quỹ đất TOD để ưu tiên đầu tư vào các dự án đường sắt địa phương và các dự án giao thông thuộc tuyến TOD (bổ sung khoản 9 Điều 4). Quy định này tạo cơ chế tài chính bền vững, bảo đảm nguồn vốn trực tiếp tái đầu tư, nâng cao hiệu quả khai thác quỹ đất, thúc đẩy

phát triển hệ thống giao thông công cộng hiện đại, giảm ùn tắc, cải thiện chất lượng sống đô thị và bảo đảm phát triển đô thị bền vững.

### ***3.1.2. Sửa đổi, bổ sung khoản 7 Điều 6 về quản lý đô thị, tài nguyên và môi trường***

#### ***a) Về chính sách đối với thực hiện hợp đồng BT***

Nghị quyết số 98/2023/QH chỉ cho phép sử dụng quỹ đất do Nhà nước quản lý thuộc trường hợp sắp xếp lại, xử lý tài sản công để thanh toán cho nhà đầu tư dự án BT. Phạm vi này quá hẹp, trong nhiều trường hợp không đủ quỹ đất để thanh toán, gây ách tắc, chậm trễ trong thực hiện hợp đồng BT. Thủ tục thu hồi, giao đất, cho thuê đất còn rườm rà (phải qua thủ tục đầu tư, quy hoạch, thẩm định...), làm kéo dài thời gian thanh toán, phát sinh chi phí và rủi ro pháp lý. Chưa có cơ chế linh hoạt để điều chỉnh hoặc ký phụ lục hợp đồng trong trường hợp cần thay đổi quỹ đất thanh toán, dẫn tới khó khăn trong thực hiện cam kết với nhà đầu tư.

Để giải quyết vướng mắc, ách tắc trong thanh toán hợp đồng BT, bảo đảm quyền lợi của Nhà nước và nhà đầu tư; tạo cơ chế linh hoạt, rút ngắn thủ tục, tăng tính khả thi và hiệu quả trong việc xử lý các dự án BT chuyển tiếp; thúc đẩy tiến độ triển khai, tránh tồn đọng kéo dài, góp phần khai thác hiệu quả quỹ đất và hoàn thiện hệ thống hạ tầng, dự thảo Nghị quyết sửa đổi, bổ sung khoản 7 Điều 6 theo hướng: (i) Mở rộng phạm vi quỹ đất được sử dụng để thanh toán, không chỉ giới hạn ở quỹ đất từ sắp xếp, xử lý tài sản công mà bao gồm cả: quỹ đất theo hợp đồng BT, đất thuộc diện thu hồi theo Luật Đất đai, đất do cơ quan Nhà nước quản lý hoặc kết hợp các loại đất này; (ii) Cho phép UBND Thành phố thu hồi cả khu đất và giao/cho thuê đất trực tiếp không qua đấu giá, đấu thầu, nhằm đơn giản hóa thủ tục; (iii) Bổ sung cơ chế ký kết phụ lục hợp đồng BT để xác định quỹ đất thanh toán, tạo tính linh hoạt trong quá trình thực hiện. Về nguyên tắc thanh toán, dự thảo Nghị quyết giữ nguyên như quy định tại Nghị quyết số 98/2023/QH15, theo đó, việc thanh toán sẽ căn cứ khối lượng công trình BT được nghiệm thu, kiểm toán; giá đất xác định tại thời điểm giao/cho thuê đất.

#### ***b) Về chính sách đối với việc thu hồi đất và chuẩn bị thu hồi đất của một số dự án tại Thành phố***

Nghị quyết số 98/2023/QH15 chỉ cho phép chuẩn bị thu hồi đất đối với một số loại dự án có quy mô rất lớn (từ 300 ha hoặc trên 1.000 hộ bị thu hồi đất trở lên). Điều này khiến nhiều dự án trọng điểm, có ý nghĩa chiến lược về phát triển kinh tế - xã hội nhưng quy mô nhỏ hơn hoặc đặc thù (như hạ tầng khu thương mại tự do, cảng biển, trung tâm logistics, dự án bảo tồn di tích đặc

biệt...) không thuộc diện áp dụng, dẫn tới chậm trễ trong công tác bồi thường, giải phóng mặt bằng. Thẩm quyền và phạm vi thu hồi đất của Thành phố bị bó hẹp, chưa phù hợp với yêu cầu thu hút các dự án lớn, có tính động lực để phát triển vùng và quốc gia.

Để khắc phục các vướng mắc nêu trên, dự thảo Nghị quyết bổ sung sửa đổi, bổ sung điểm a và điểm a1 khoản 12 Điều 6 của Nghị quyết số 98/2023/QH15 theo hướng:

*Thứ nhất*, mở rộng phạm vi các dự án được áp dụng cơ chế chuẩn bị thu hồi đất. Theo đó, cho phép UBND Thành phố thu hồi đất để thực hiện Dự án trong Khu thương mại tự do và Dự án ưu tiên thu hút nhà đầu tư chiến lược, gồm 02 nhóm: (i) nhóm 1: Dự án đầu tư tại địa bàn đặc biệt khó khăn (cảng hàng không từ 10.000 tỷ đồng trở lên; di tích quốc gia đặc biệt từ 800 tỷ đồng trở lên; bến tàu khách hàng từ 2.000 tỷ đồng trở lên; công trình giao thông kết hợp thương mại, dịch vụ, nhà ở từ 3.000 tỷ đồng trở lên); (ii) Nhóm 2: Dự án đầu tư hạ tầng Khu thương mại tự do (cảng từ 75.000 tỷ đồng trở lên; trung tâm logistics từ 25.000 tỷ đồng trở lên; khu công nghiệp, đô thị, dịch vụ từ 20.000 tỷ đồng trở lên). Đồng thời với việc mở rộng phạm vi, dự thảo dự thảo Nghị quyết sửa đổi, bổ sung tiêu chí quy mô theo hướng chuyển từ quy mô vật lý (đất, hộ dân)<sup>5</sup> sang quy mô vốn đầu tư để bảo đảm linh hoạt, phù hợp với đặc thù dự án hạ tầng, thương mại tự do, logistics.

*Thứ hai*, về thẩm quyền và thủ tục, dự thảo Nghị quyết bổ sung quy định HĐND Thành phố ban hành danh mục dự án để tổ chức chuẩn bị thu hồi đất trước khi tiến hành điều tra, đo đạc, kiểm đếm, xác minh nguồn gốc đất, nhưng mở rộng áp dụng cho cả dự án thuộc diện Nhà nước thu hồi đất theo Luật Đất đai và các dự án mở rộng (Khu thương mại tự do, dự án chiến lược).

Việc sửa đổi, bổ sung nêu trên nhằm tạo hành lang pháp lý rõ ràng, minh bạch cho Thành phố trong việc chủ động chuẩn bị và thực hiện thu hồi đất đối với các dự án có tính chiến lược, thu hút đầu tư lớn; đẩy nhanh tiến độ bồi thường, giải phóng mặt bằng, tránh ách tắc trong khâu chuẩn bị dự án; đồng thời, tăng tính khả thi trong thu hút nhà đầu tư chiến lược, nhất là với các dự án quy mô vốn lớn, mang tính lan tỏa và động lực cho phát triển kinh tế - xã hội.

*c) Về chính sách đối với điều chỉnh quy hoạch chung Thành phố Hồ Chí Minh*

Bổ sung thẩm quyền cho Ủy ban nhân dân Thành phố trong việc lập, điều chỉnh quy hoạch chung Thành phố. Cụ thể, bổ sung khoản 14 vào sau khoản 13

---

<sup>5</sup> Nghị quyết số 98/2023/QH15 hiện hành quy định xác định theo diện tích ( từ 300 ha trở lên) hoặc số hộ bị thu hồi đất (từ 1.000 hộ trở lên).

Điều 6 với nội dung chính “Giao UBND Thành phố thẩm quyền tổ chức lập, thẩm định, phê duyệt nhiệm vụ quy hoạch, quy hoạch chung thành phố và được phép chỉ định Tư vấn lập nhiệm vụ và quy hoạch chung thành phố.”

Giải pháp này vừa đảm bảo thực thi hiệu quả chính sách thu hút nhà đầu tư chiến lược, vừa rút gọn thủ tục hành chính, bảo vệ lợi ích công, tăng cường kiểm soát và trách nhiệm giải trình. Trong đó, bảo đảm tính rõ ràng, cụ thể và đồng bộ với pháp luật hiện hành. Cụ thể, nêu rõ thẩm quyền và trách nhiệm của UBND Thành phố trong từng bước quản lý dự án: thẩm định, phê duyệt, cấp phép, lựa chọn nhà đầu tư, lập và điều chỉnh quy hoạch, cân đối sử dụng đất, quản lý quỹ đất TOD, điều chỉnh vốn đầu tư. Việc cụ thể hóa thẩm quyền theo từng nội dung đảm bảo đồng bộ với Luật Đầu tư, Luật PPP và các quy định về quy hoạch, sử dụng đất, từ đó tránh chồng chéo, mâu thuẫn với các văn bản hiện hành. Về rút gọn thủ tục hành chính, nâng cao hiệu quả quản lý, đề xuất này cho phép UBND Thành phố rút gọn thủ tục lập quy hoạch chi tiết so với quy hoạch phân khu cũ, đồng thời cập nhật kịp thời các quy hoạch liên quan. Cơ chế này tạo điều kiện thuận lợi cho nhà đầu tư triển khai dự án nhanh hơn, vừa bảo đảm chất lượng quy hoạch, vừa đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội của Thành phố.

### ***3.1.3. Sửa đổi, bổ sung Điều 7 về ngành, nghề ưu tiên thu hút nhà đầu tư chiến lược vào Thành phố***

#### ***a) Về chính sách đối với Danh mục ưu tiên thu hút nhà đầu tư chiến lược***

Thực tiễn triển khai cơ chế thu hút nhà đầu tư chiến lược tại Thành phố Hồ Chí Minh cho thấy, danh mục các lĩnh vực, dự án được xác định ưu tiên hiện nay còn hạn chế, chưa bao quát được những ngành, lĩnh vực mới có khả năng tạo động lực phát triển đột phá cho Thành phố. Các dự án quy mô lớn trong các lĩnh vực như du lịch - nghỉ dưỡng cao cấp, văn hóa - thể thao, y tế chuyên sâu, năng lượng sạch, xử lý chất thải, logistics và hạ tầng đô thị hiện đại chưa được đưa vào phạm vi ưu tiên, dẫn đến việc thiếu cơ sở pháp lý để Thành phố chủ động kêu gọi, lựa chọn và áp dụng cơ chế đặc thù đối với nhà đầu tư chiến lược. Nguyên nhân chủ yếu là do khung pháp lý hiện hành mới tập trung vào một số nhóm dự án hạ tầng kỹ thuật truyền thống, chưa kịp cập nhật theo xu hướng phát triển kinh tế xanh, đô thị thông minh và kinh tế dịch vụ chất lượng cao. Hệ quả là Thành phố gặp khó khăn trong việc thu hút các dự án quy mô lớn, có tiềm năng tạo động lực tăng trưởng mới, có tác động lan tỏa mạnh đến phát triển kinh tế - xã hội, giảm sức cạnh tranh trong thu hút đầu tư so với các địa phương khác và chưa phát huy đầy đủ vai trò trung tâm kinh tế, tài chính của cả nước.

Để khắc phục những vướng mắc nêu trên, dự thảo Nghị quyết bổ sung vào khoản 1 Điều 7 Nghị quyết số 98/2023/QH15 10 nhóm dự án ưu tiên thu hút nhà đầu tư chiến lược nhằm mở rộng danh mục các dự án ưu tiên thu hút nhà

đầu tư chiến lược gồm: (i) Dự án đầu tư xây dựng và kinh doanh khu phức hợp giải trí nghỉ dưỡng bao gồm dịch vụ lưu trú phục vụ khách du lịch đạt chuẩn tối thiểu 5 sao, dịch vụ nghỉ dưỡng cao cấp và các dịch vụ mua sắm, vui chơi giải trí tổng hợp tại hành lang sông Sài Gòn, sông Đồng Nai và hành lang ven biển để tạo động lực phát triển kinh tế - xã hội có quy mô tổng vốn đầu tư từ 30.000 tỷ đồng trở lên; (ii) Dự án đầu tư cụm y tế chuyên sâu, khu liên hợp thể thao, công viên văn hóa hoặc công viên chuyên đề có quy mô tổng vốn đầu tư từ 6.000 tỷ đồng trở lên; (iii) Dự án cải tạo, di dời nhà trên sông, nhà ven sông, nhà trên kênh rạch, nhà ven kênh rạch có quy mô tổng vốn đầu tư từ 6.000 tỷ trở lên; (iv) Dự án xây dựng Quảng trường Trung tâm Thành phố và trung tâm hành chính của Thành phố; (v) Dự án đầu tư độc lập hoặc kết hợp các loại hình công viên cây xanh công cộng, bãi đỗ xe công cộng, hạ tầng năng lượng sạch, nhà vệ sinh công cộng có quy mô vốn đầu tư từ 2.000 tỷ đồng trở lên; (vi) Dự án nhà máy đốt rác phát điện có quy mô vốn đầu tư từ 2.000 tỷ đồng trở lên; (vii) Dự án đầu tư xây dựng hệ thống thu gom và nhà máy xử lý nước thải đô thị có quy mô vốn đầu tư từ 3.000 tỷ đồng trở lên; (viii) Dự án xử lý, chuyển đổi các bãi chôn lấp rác đã dừng hoạt động vào mục đích phát triển kinh tế - xã hội có quy mô vốn đầu tư từ 10.000 tỷ đồng trở lên; (ix) Dự án thuộc khu trọng điểm phát triển đô thị được xác định theo quy hoạch chung Thành phố Hồ Chí Minh có quy mô vốn đầu tư từ 50.000 tỷ đồng trở lên; (x) Dự án ưu tiên thu hút đầu tư tại địa bàn có điều kiện kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn theo quy định của pháp luật về đầu tư gồm: Đầu tư nâng cấp, mở rộng Cảng hàng không có quy mô vốn đầu tư từ 10.000 tỷ đồng trở lên; Đầu tư bảo tồn, tôn tạo và phát huy giá trị khu di tích lịch sử quốc gia đặc biệt có quy mô vốn đầu tư từ 800 tỷ đồng trở lên; Đầu tư bến tàu khách, tàu hàng có quy mô vốn đầu tư từ 2.000 tỷ đồng trở lên; Đầu tư xây dựng và kinh doanh công trình giao thông kết hợp thương mại dịch vụ, nhà ở hoặc kết hợp với thể dục, thể thao có quy mô vốn đầu tư từ 3.000 tỷ đồng trở lên; (xi) Dự án đầu tư xây dựng hạ tầng tại khu thương mại tự do gồm: Đầu tư bến cảng quy mô vốn từ 75.000 tỷ đồng trở lên; Đầu tư trung tâm logistics quy mô vốn đầu tư từ 25.000 tỷ đồng trở lên; Đầu tư Khu chức năng công nghiệp, đô thị, dịch vụ với quy mô vốn đầu tư từ 20.000 tỷ đồng trở lên.

Việc bổ sung quy định nêu trên nhằm tạo hành lang pháp lý linh hoạt và đầy đủ cho Thành phố trong việc lựa chọn, thu hút nhà đầu tư chiến lược có năng lực tài chính, công nghệ và quản trị hiện đại; khuyến khích hình thành các dự án quy mô lớn, có sức lan tỏa, góp phần chuyển dịch cơ cấu kinh tế theo hướng dịch vụ - công nghiệp - công nghệ cao; thúc đẩy phát triển hạ tầng và không gian đô thị đồng bộ, hiện đại, xanh và bền vững; đồng thời nâng cao chất lượng sống của người dân và vị thế quốc tế của Thành phố Hồ Chí Minh.

*b) Về chính sách đối với điều kiện Nhà đầu tư chiến lược:*

Thực tiễn triển khai quy định về điều kiện xác định nhà đầu tư chiến lược cho thấy, các tiêu chí hiện hành còn mang tính hình thức, chưa phản ánh đúng năng lực thực tế của nhà đầu tư. Cụ thể, quy định yêu cầu nhà đầu tư phải có vốn điều lệ, tổng tài sản và kinh nghiệm đầu tư trong lĩnh vực tương tự với các ngưỡng cố định (500 tỷ, 5.000 tỷ, 9.000 tỷ hoặc tổng tài sản từ 25.000 tỷ đồng trở lên). Điều này dẫn đến: (i) Không đánh giá đúng năng lực huy động vốn và khả năng thực hiện dự án trên thực tế, vì vốn điều lệ chỉ là chỉ số pháp lý, không phản ánh dòng vốn thực sự có thể đầu tư; (ii) Gây hạn chế trong thu hút nhà đầu tư mới, nhà đầu tư quốc tế hoặc các tập đoàn có mô hình tài chính linh hoạt, đặc biệt trong các lĩnh vực công nghệ cao, hạ tầng phức hợp hoặc đầu tư theo hình thức đối tác công tư; (iii) Thiếu linh hoạt với quy mô và tính chất của từng dự án, vì quy định cứng ngưỡng vốn điều lệ, trong khi mỗi dự án có cấu trúc vốn, mức độ rủi ro và khả năng huy động khác nhau.

Nhằm khắc phục những vướng mắc nêu trên, với mục tiêu xác lập cơ chế đánh giá năng lực tài chính thực chất, minh bạch và phù hợp với thực tiễn, qua đó mở rộng khả năng thu hút nhà đầu tư chiến lược có năng lực tài chính, công nghệ và quản trị hiện đại; bảo đảm tính an toàn tài chính và khả năng thực hiện các dự án quy mô lớn, có tác động lan tỏa đến phát triển kinh tế - xã hội, dự thảo Nghị quyết sửa đổi, bổ sung khoản 3 Điều 7 Nghị quyết số 98/2023/QH15 theo hướng bỏ các tiêu chí cứng về vốn điều lệ, tổng tài sản và kinh nghiệm đầu tư, thay bằng tiêu chí tỷ lệ vốn chủ sở hữu góp vào dự án trong tổng vốn đầu tư (tối thiểu 20% với dự án dưới 30.000 tỷ đồng, 15% với dự án từ 30.000 tỷ đồng trở lên), quy định trường hợp có nhiều nhà đầu tư tham gia đầu tư cùng một dự án thì tổng vốn chủ sở hữu góp vào dự án của các nhà đầu tư phải đáp ứng yêu cầu về vốn chủ sở hữu góp vào dự án, trong đó, phải có ít nhất 01 nhà đầu tư góp tối thiểu 30% và các nhà đầu tư còn lại phải góp tối thiểu là 15%, đồng thời yêu cầu nhà đầu tư bảo đảm khả năng huy động vốn để thực hiện dự án.

Quy định nêu trên sẽ góp phần bảo đảm tính thực chất trong xác định nhà đầu tư chiến lược, phù hợp thông lệ quốc tế, tạo điều kiện thu hút các nhà đầu tư có tiềm lực, góp phần nâng cao hiệu quả sử dụng nguồn lực, thúc đẩy phát triển hạ tầng và kinh tế đô thị bền vững của Thành phố Hồ Chí Minh.

*c) Về chính sách đối với trình tự, thủ tục đăng ký thực hiện dự án và lựa chọn nhà đầu tư chiến lược*

Quy định hiện hành về trình tự, thủ tục đăng ký thực hiện dự án và lựa chọn nhà đầu tư chiến lược còn một số bất cập trong thực tiễn triển khai. Cụ thể, quy trình lựa chọn nhà đầu tư trải qua nhiều bước (công bố thông tin, tiếp nhận hồ sơ, đánh giá sơ bộ, xác định điều kiện nhà đầu tư chiến lược, có thể tổ chức đấu thầu), dẫn đến thủ tục kéo dài, phức tạp, làm chậm tiến độ thực hiện các dự án có tính cấp bách. Bên cạnh đó, quy định chưa phân biệt rõ giữa dự án đầu tư kinh doanh thông thường và dự án theo phương thức đối tác công tư (PPP), gây

khó khăn trong việc áp dụng pháp luật, đặc biệt khi thẩm quyền chấp thuận và trình tự thủ tục khác nhau. Ngoài ra, trong trường hợp có nhiều nhà đầu tư chiến lược cùng quan tâm một dự án, quy định hiện hành chưa có cơ chế xử lý minh bạch, công bằng, khiến cơ quan nhà nước lúng túng, dễ phát sinh khiếu nại hoặc chậm trễ trong quá trình lựa chọn. Điều này dẫn đến nhiều dự án trọng điểm bị đình trệ, chi phí thủ tục hành chính tăng cao, giảm sức hấp dẫn của môi trường đầu tư và làm chậm tiến trình thu hút các dự án chiến lược quy mô lớn, có tác động lan tỏa.

Nhằm khắc phục các hạn chế nêu trên, hoàn thiện cơ chế lựa chọn nhà đầu tư chiến lược theo hướng minh bạch, linh hoạt và rút ngắn thời gian xử lý, dự thảo Nghị quyết sửa đổi, bổ sung khoản 6 và khoản 7 Điều 7 Nghị quyết số 98/2023/QH15 theo hướng:

- Phân loại rõ hai nhóm dự án: (i) Dự án đầu tư kinh doanh thực hiện theo quy định của pháp luật về đầu tư; (ii) Dự án đầu tư theo phương thức đối tác công tư (PPP) được chỉ định hoặc lựa chọn nhà đầu tư trong trường hợp đặc biệt, thực hiện theo quy định của pháp luật về PPP.

- Quy định rõ trình tự, thủ tục lựa chọn nhà đầu tư chiến lược:

- (i) Đối với dự án thuộc diện chấp thuận chủ trương đầu tư, cơ quan có thẩm quyền được đồng thời chấp thuận chủ trương đầu tư và nhà đầu tư nếu chỉ có một nhà đầu tư đáp ứng điều kiện.

- (ii) Trường hợp có từ hai nhà đầu tư chiến lược trở lên cùng nộp hồ sơ hợp lệ, trong vòng 10 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ đầu tiên, cơ quan đăng ký đầu tư phải báo cáo Ủy ban nhân dân Thành phố ban hành tiêu chí chấm điểm và thành lập Hội đồng xét duyệt để bảo đảm công khai, công bằng, minh bạch.

- (iii) Đối với dự án không thuộc diện chấp thuận chủ trương đầu tư, cơ quan đăng ký đầu tư cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư cho nhà đầu tư đáp ứng điều kiện; nếu có nhiều nhà đầu tư cùng đăng ký thì áp dụng quy trình xét chọn tương tự nêu trên.

- (iv) Các trường hợp khác thực hiện theo quy định của pháp luật về đầu tư.

Việc sửa đổi, bổ sung quy định nêu trên nhằm hoàn thiện cơ chế thu hút và lựa chọn nhà đầu tư chiến lược của Thành phố Hồ Chí Minh, bảo đảm tính minh bạch, linh hoạt và thống nhất với pháp luật về đầu tư, đấu thầu và PPP. Qua đó rút ngắn thời gian và đơn giản hóa quy trình lựa chọn nhà đầu tư chiến lược; tăng tính chủ động cho Ủy ban nhân dân Thành phố trong việc xét chọn và quyết định dự án quan trọng; bảo đảm công khai, cạnh tranh lành mạnh giữa các nhà đầu tư chiến lược có tiềm lực; tạo hành lang pháp lý rõ ràng, ổn định để thu hút các dự án lớn, có khả năng lan tỏa, đóng góp cho phát triển

kinh tế - xã hội của Thành phố. Từ đó, quy định sửa đổi góp phần nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước, cải thiện môi trường đầu tư, thu hút các nhà đầu tư chiến lược có năng lực tài chính, công nghệ và quản trị hiện đại, thúc đẩy phát triển bền vững và hội nhập quốc tế của Thành phố Hồ Chí Minh.

*d) Về chính sách đối với ưu đãi và nghĩa vụ của nhà đầu tư chiến lược*

Thực tế triển khai thi hành Nghị quyết số 98/2023/QH15 cho thấy, khoản 8 và khoản 9 Điều 7 mới chỉ quy định các ưu đãi mang tính kỹ thuật cho nhà đầu tư chiến lược như ưu đãi chi phí nghiên cứu - phát triển (R&D) và ưu tiên thủ tục hải quan, thuế. Các ưu đãi này chưa tương xứng với vai trò, quy mô và mức độ đóng góp của các nhà đầu tư chiến lược trong thực hiện các dự án trọng điểm, có tính lan tỏa lớn đối với phát triển hạ tầng đô thị, giao thông, logistics và hàng không. Bên cạnh đó, quy định về thời hạn giải ngân vốn đầu tư tối đa 05 năm kể từ ngày cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư hoặc Quyết định chấp thuận chủ trương đầu tư chưa phù hợp với đặc thù triển khai các dự án quy mô lớn, có tổng vốn đầu tư hàng chục nghìn tỷ đồng, đòi hỏi thời gian chuẩn bị đầu tư, giải phóng mặt bằng và thu xếp tài chính kéo dài. Quy định này gây khó khăn cho nhà đầu tư trong việc huy động và phân bổ nguồn lực, làm giảm sức hấp dẫn của môi trường đầu tư, đặc biệt đối với các dự án hạ tầng chiến lược cần vốn tư nhân tham gia.

Nhằm tháo gỡ khó khăn nêu trên, tạo cơ chế đủ mạnh để thu hút, huy động và sử dụng hiệu quả các nguồn lực đầu tư cho phát triển hạ tầng trọng điểm của Thành phố, dự thảo Nghị quyết sửa đổi, bổ sung khoản 8 và khoản 9 Điều 7 Nghị quyết số 98/2023/QH15 theo hướng:

*Thứ nhất*, bổ sung điểm c, điểm d vào sau điểm b khoản 8 Điều 7 nhằm mở rộng phạm vi và mức độ ưu đãi đối với nhà đầu tư chiến lược: (i) Áp dụng thuế suất thuế thu nhập doanh nghiệp 10% trong suốt thời gian thực hiện dự án, miễn thuế trong 06 năm, giảm 50% số thuế phải nộp trong 13 năm tiếp theo đối với thu nhập từ dự án đầu tư nâng cấp, mở rộng Cảng hàng không và các dự án đầu tư mới tại địa bàn có điều kiện kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn theo quy định của pháp luật về đầu tư; (ii) Cho phép nhà đầu tư xây dựng các công trình phụ trợ phục vụ dự án giao thông (như trụ đỡ dây cáp, nhà ga hành khách, công trình du lịch sinh thái, nghỉ dưỡng, giải trí) trên diện tích hạn chế trong rừng phòng hộ, đất trống hoặc trắng cò, bảo đảm phù hợp với quy định pháp luật về bảo vệ rừng, đất đai và xây dựng.

*Thứ hai*, sửa đổi, bổ sung điểm b khoản 9 Điều 7 theo hướng điều chỉnh thời hạn giải ngân vốn phù hợp với quy mô và tính chất của dự án: Dự án dưới 30.000 tỷ đồng: giải ngân trong 05 năm kể từ ngày bàn giao đất, mặt nước trên thực địa; Dự án từ 30.000 tỷ đến dưới 50.000 tỷ đồng: 07 năm; Dự án từ 50.000

tỷ đến dưới 100.000 tỷ đồng: 10 năm; Dự án từ 100.000 tỷ đồng trở lên: giải ngân tối thiểu 50.000 tỷ trong 10 năm đầu và hoàn tất đầu tư, xây dựng theo tiến độ dự án, nhưng tối đa không quá 20 năm kể từ ngày bàn giao đất, mặt nước trên thực địa.

Quy định nêu trên sẽ góp phần tạo cơ chế ưu đãi đặc thù và đủ sức cạnh tranh để thu hút các nhà đầu tư chiến lược trong và ngoài nước tham gia các dự án quy mô lớn, có vai trò then chốt trong phát triển hạ tầng đô thị, logistics, cảng hàng không và giao thông trọng điểm; bảo đảm tính khả thi, linh hoạt trong huy động và giải ngân vốn, phù hợp với đặc thù kỹ thuật và tài chính của các dự án lớn, tránh áp lực giải ngân ngắn hạn và nguy cơ chậm tiến độ. Đồng thời, tăng tính ổn định, minh bạch của chính sách ưu đãi đầu tư, củng cố niềm tin của nhà đầu tư chiến lược, góp phần huy động nguồn lực xã hội cho phát triển kinh tế – xã hội bền vững; tạo động lực lan tỏa đầu tư vào các ngành, lĩnh vực có tác động lớn đến năng suất, năng lực cạnh tranh của Thành phố và khu vực.

*đ) Về chính sách thực hiện quy hoạch đối với dự án thuộc Danh mục ưu tiên thu hút nhà đầu tư chiến lược*

Hiện nay, Nghị quyết số 98/2023/QH15 chưa có quy định về cơ chế thực hiện quy hoạch đối với các dự án thuộc danh mục ưu tiên thu hút nhà đầu tư chiến lược. Trong thực tế triển khai, Thành phố Hồ Chí Minh gặp nhiều vướng mắc trong việc áp dụng, thống nhất các loại quy hoạch làm căn cứ thẩm định, chấp thuận chủ trương đầu tư và cấp phép dự án. Cụ thể:

- Quy định pháp luật về quy hoạch hiện hành (Luật Quy hoạch, Luật Xây dựng, Luật Đầu tư công, Luật Đất đai...) yêu cầu dự án phải phù hợp đồng thời với nhiều loại quy hoạch, trong khi tiến độ lập, phê duyệt các quy hoạch cấp trên (quy hoạch vùng, quy hoạch cấp tỉnh, quy hoạch đô thị, quy hoạch ngành) còn chậm, gây đứt gãy chuỗi thủ tục hành chính và làm kéo dài thời gian chuẩn bị đầu tư.

- Quy trình điều chỉnh, lập mới quy hoạch phân khu và quy hoạch chi tiết hiện nay còn rườm rà, nhiều tầng nấc, đòi hỏi lập nhiệm vụ quy hoạch riêng, lấy ý kiến nhiều lần, khiến nhà đầu tư chiến lược phải chờ đợi kéo dài, làm tăng chi phí cơ hội, giảm sức hấp dẫn của môi trường đầu tư.

Ngoài ra, việc chưa có cơ chế linh hoạt cho phép Thành phố quyết định chỉ tiêu sử dụng đất trong phạm vi địa bàn dẫn đến khó chủ động bố trí quỹ đất cho các dự án trọng điểm, đặc biệt trong các lĩnh vực hạ tầng, logistics, công nghệ cao, đô thị thông minh.

Điều này dẫn đến nhiều dự án chiến lược chậm được triển khai, làm giảm khả năng thu hút các tập đoàn lớn, ảnh hưởng đến tiến độ thực hiện quy hoạch tổng thể phát triển Thành phố và định hướng tăng trưởng xanh, bền vững.

Nhằm khắc phục những hạn chế nêu trên, dự thảo Nghị quyết bổ sung khoản 11 sau khoản 10 Điều 7 với các nội dung chính sau: (i) Cho phép UBND Thành phố và các cơ quan có thẩm quyền thẩm định, chấp thuận chủ trương đầu tư, phê duyệt dự án, lựa chọn nhà đầu tư và cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư căn cứ một trong các quy hoạch đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt sau: quy hoạch cấp tỉnh; quy hoạch đô thị; quy hoạch ngành quốc gia; quy hoạch có tính chất kỹ thuật, chuyên ngành; (ii) Trao quyền cho nhà đầu tư được tổ chức lập, điều chỉnh quy hoạch phân khu (nếu cần) trình cấp thẩm quyền phê duyệt. Nhà đầu tư được lập, điều chỉnh quy hoạch chi tiết, lấy ý kiến cộng đồng dân cư đồng thời với quy hoạch phân khu và không cần lập nhiệm vụ quy hoạch chi tiết; (iii) Cho phép Thành phố được quyết định chỉ tiêu sử dụng đất ngoài các chỉ tiêu sử dụng đất được phân bổ theo quy hoạch sử dụng đất quốc gia trong phạm vi địa bàn Thành phố, bảo đảm phù hợp với yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội, hạ tầng đô thị, nhu cầu thực tiễn và cập nhật vào quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất ở kỳ sau.

Quy định nêu trên dự kiến góp phần tháo gỡ điểm nghẽn lớn về quy hoạch trong triển khai các dự án đầu tư chiến lược, bảo đảm tiến độ và tính khả thi của các dự án quy mô lớn; tạo cơ chế linh hoạt, thống nhất và minh bạch trong công tác quy hoạch và cấp phép đầu tư, tăng khả năng phối hợp giữa Nhà nước và nhà đầu tư; nâng cao quyền chủ động của Thành phố Hồ Chí Minh trong phát triển không gian đô thị, hạ tầng và sử dụng đất, phù hợp với mô hình quản trị đô thị hiện đại, đồng thời rút ngắn thời gian chuẩn bị đầu tư, giảm thủ tục hành chính, đồng thời vẫn bảo đảm yêu cầu công khai, minh bạch, lấy ý kiến cộng đồng; tạo động lực thu hút nhà đầu tư chiến lược tham gia các lĩnh vực hạ tầng, công nghệ cao, logistics, năng lượng sạch, góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội của Thành phố và vùng kinh tế trọng điểm phía Nam.

#### ***3.1.4. Về thành lập Khu Thương mại tự do thành phố Hồ Chí Minh***

Trong bối cảnh cạnh tranh toàn cầu ngày càng gay gắt, các mô hình khu thương mại tự do, khu phi thuế quan, khu tài chính đặc biệt đã chứng minh hiệu quả trong việc thu hút đầu tư chất lượng cao, phát triển dịch vụ hiện đại và thúc đẩy đổi mới sáng tạo tại nhiều quốc gia. Tuy nhiên, pháp luật hiện hành (Luật Đầu tư, Luật Đất đai, Luật Hải quan, Luật Thuế, Luật Quản lý ngoại thương...) chưa có quy định về một mô hình tích hợp, có tính thử nghiệm thể chế tổng hợp, kết hợp giữa khu phi thuế quan, khu công nghiệp, khu logistics, khu thương mại - dịch vụ và trung tâm tài chính - R&D với cơ chế quản lý, chính sách ưu đãi vượt trội và được phân quyền mạnh mẽ cho địa phương.

Do đó, việc bổ sung quy định về thành lập Khu thương mại tự do Thành phố Hồ Chí Minh là cần thiết nhằm tạo không gian thể chế đặc thù, vượt trội, góp phần đưa Thành phố Hồ Chí Minh trở thành trung tâm kinh tế, tài chính,

thương mại quốc tế của khu vực, đồng thời, tạo cơ sở pháp lý để Thành phố Hồ Chí Minh thực hiện thí điểm mô hình mới, kiểm nghiệm chính sách trước khi nhân rộng ra các địa phương khác.

Xuất phát từ yêu cầu của thực tiễn, dự thảo Nghị quyết bổ sung Điều 7a quy định thiết lập khung pháp lý đầy đủ cho mô hình Khu thương mại tự do, bao gồm: vị trí, cơ cấu khu chức năng, cơ chế quản lý, thẩm quyền, chính sách đất đai, ưu đãi đầu tư, đơn giản hóa thủ tục hành chính và cơ chế hải quan đặc thù. Các điểm đặc thù, vượt trội so với quy định hiện hành bao gồm:

*Thứ nhất*, chính sách về thẩm quyền và thủ tục thành lập: Khác với các khu công nghiệp, khu kinh tế hiện nay do Thủ tướng Chính phủ quyết định, quy định mới trao thẩm quyền cho Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh quyết định thành lập, mở rộng, điều chỉnh ranh giới Khu thương mại tự do, đồng thời coi đây là quyết định điều chỉnh cục bộ quy hoạch chung Thành phố. Cách thiết kế này tăng tính chủ động và linh hoạt của địa phương.

*Thứ hai*, chính sách về mô hình tổ chức và cơ chế quản lý: Ban Quản lý các Khu chế xuất và công nghiệp Thành phố Hồ Chí Minh được giao thực hiện chức năng quản lý nhà nước trực tiếp và cung ứng dịch vụ hành chính công trong Khu thương mại tự do, tương tự mô hình “một đầu mối” hành chính. Quy định này đơn giản hóa bộ máy, rút ngắn quy trình xử lý, khắc phục tình trạng phân tán thẩm quyền giữa các sở, ngành.

*Thứ ba*, chính sách về đất đai: Cho phép giao đất, cho thuê đất không qua đấu giá, đấu thầu đối với các dự án đầu tư trong khu (trừ dự án nhà ở thương mại), nhằm đẩy nhanh thu hút đầu tư và phát triển hạ tầng khu. Đây là cơ chế chưa được quy định trong Luật Đất đai hiện hành đối với dự án sản xuất, kinh doanh.

*Thứ tư*, chính sách về thủ tục hành chính và điều kiện đầu tư: Nhà đầu tư nước ngoài được thành lập tổ chức kinh tế mà không cần dự án đầu tư và không cần Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư trước, chỉ cần tuân thủ điều kiện tiếp cận thị trường - đây là cơ chế thử nghiệm mới, tạo thuận lợi tối đa cho đầu tư nước ngoài. Đồng thời, quy định về miễn kiểm tra chuyên ngành, không áp dụng biện pháp quản lý ngoại thương nội khối, và chế độ hải quan ưu tiên cho doanh nghiệp đủ điều kiện là các cải cách hành chính sâu rộng so với pháp luật hiện hành.

*Thứ năm*, chính sách về thuế và ưu đãi đầu tư: Mức ưu đãi thuế thu nhập doanh nghiệp 10% trong 20 năm, miễn 4 năm, giảm 50% trong 9 năm; cùng với giảm 50% thuế thu nhập cá nhân trong 10 năm cho chuyên gia, nhà khoa học, người lao động chất lượng cao, là mức ưu đãi vượt trội hơn các khu kinh tế hiện

nay. Đồng thời, doanh nghiệp trong khu được phép niêm yết, định giá và thanh toán bằng ngoại tệ - điểm mới so với quy định quản lý ngoại hối thông thường.

*Thứ sáu*, chính sách về cơ chế hải quan và logistics: Thủ trưởng cơ quan hải quan được mở rộng thẩm quyền (quyết định thành lập, đình chỉ kho, bãi, địa điểm hải quan, công nhận chế độ ưu tiên...) giúp đẩy nhanh thủ tục và tăng tính chủ động. Hàng hóa trao đổi giữa các khu chức năng đủ điều kiện khu phi thuế quan được miễn các biện pháp quản lý ngoại thương, tương đương thông lệ quốc tế về khu tự do thương mại.

Như vậy, quy định này không chỉ tích hợp nhiều cơ chế đặc thù vượt trội mà còn thiết kế đồng bộ thể chế - hạ tầng - chính sách ưu đãi - quản trị hành chính, tạo nền tảng pháp lý cho một mô hình phát triển mới. Quy định nêu trên sẽ góp phần: (i) Tạo thể chế thử nghiệm đột phá cho Thành phố Hồ Chí Minh nhằm hình thành khu vực kinh tế đặc biệt, hội nhập sâu với kinh tế khu vực và toàn cầu, qua đó hiện thực hóa mục tiêu trở thành trung tâm tài chính, thương mại, logistics và công nghệ cao của khu vực Đông Nam Á; (ii) Đơn giản hóa thủ tục hành chính, phân cấp, ủy quyền mạnh mẽ cho Thành phố và Ban Quản lý, rút ngắn thời gian xử lý đầu tư, cấp phép, quản lý hải quan; bảo đảm cơ chế “một cửa, một đầu mối”; (iii) Thu hút đầu tư chất lượng cao, nguồn nhân lực trình độ cao, công nghệ tiên tiến, tạo động lực cho đổi mới sáng tạo, sản xuất công nghiệp mũi nhọn, R&D, và dịch vụ tài chính, logistics; (iv) Thúc đẩy xuất khẩu và tăng năng suất nền kinh tế, qua việc áp dụng cơ chế phi thuế quan, tự do hóa giao dịch hàng hóa - dịch vụ, tăng liên kết giữa khu và vùng kinh tế trọng điểm phía Nam; (v) Tạo cơ sở thực tiễn để đánh giá, hoàn thiện thể chế cho mô hình khu thương mại tự do quốc gia, làm tiền đề xây dựng khung pháp lý thống nhất trong tương lai.

### ***3.1.5. Về tổ chức thực hiện và hiệu lực thi hành của Nghị quyết số 98/2023/QH15***

#### ***a) Về tổ chức thực hiện***

Nhằm hoàn thiện cơ chế tổ chức thực hiện, bảo đảm phù hợp với yêu cầu mở rộng phạm vi, thời gian thí điểm và nội dung chính sách mới về Khu thương mại tự do Thành phố Hồ Chí Minh, dự thảo Nghị quyết sửa đổi, bổ sung điểm b khoản 1 và điểm b khoản 4 Điều 11 Nghị quyết số 98/2023/Qh15 theo hướng:

*Thứ nhất*, kéo dài thời hạn sơ kết, tổng kết riêng đối với cơ chế, chính sách về khu thương mại tự do (sơ kết vào năm 2030 và tổng kết vào năm 2035) nhằm bảo đảm đủ thời gian thực hiện, theo dõi, đánh giá, hoàn thiện chính sách trước khi trình Quốc hội xem xét quyết định áp dụng chính thức.

*Thứ hai*, sửa đổi, bổ sung điểm b khoản 4 Điều 11 để làm rõ và mở rộng thẩm quyền của Ủy ban nhân dân Thành phố trong việc đề xuất cơ chế, chính sách đặc thù cho khu thương mại tự do Thành phố Hồ Chí Minh, bảo đảm tính linh hoạt, kịp thời trong xử lý các vấn đề phát sinh mà pháp luật và Nghị quyết hiện hành chưa quy định, đặc biệt trong công tác thu hút nhà đầu tư chiến lược và huy động nguồn lực trong và ngoài nước. Quy định mới đồng thời cụ thể hóa việc thực hiện theo trình tự, thủ tục rút gọn, giúp rút ngắn thời gian trình cấp có thẩm quyền, phù hợp với yêu cầu thử nghiệm các cơ chế đặc thù trong bối cảnh Thành phố được giao vai trò tiên phong đổi mới, sáng tạo.

Việc sửa đổi, bổ sung nêu trên sẽ góp phần tăng cường hiệu lực, hiệu quả trong tổ chức thực hiện Nghị quyết; bảo đảm tính khả thi và đồng bộ với các chính sách mới được đề xuất, tạo hành lang pháp lý đầy đủ cho Thành phố Hồ Chí Minh chủ động, linh hoạt hơn trong quản lý, điều hành và thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội theo hướng đổi mới, hội nhập quốc tế.

*b) Về hiệu lực thi hành*

Sơ với quy định hiện hành tại Điều 12 Nghị quyết số 98/2023/QH15, quy định sửa đổi, bổ sung đã có hai điểm thay đổi quan trọng nhằm hoàn thiện cơ chế thi hành và nâng cao tính khả thi trong quá trình thực hiện.

*Thứ nhất*, theo quy định tại khoản 5 Điều 12 Nghị quyết số 98/2023/Qh15 hiện hành, trường hợp có sự khác nhau về cùng một vấn đề giữa Nghị quyết này với luật, nghị quyết khác của Quốc hội thì áp dụng quy định của Nghị quyết; đồng thời, nếu có văn bản quy phạm pháp luật khác quy định cơ chế, chính sách ưu đãi hoặc thuận lợi hơn thì đối tượng được ưu đãi có thể lựa chọn áp dụng mức ưu đãi có lợi nhất. Tuy nhiên, thực tiễn triển khai cho thấy, sự khác biệt giữa các văn bản không chỉ thể hiện ở nội dung cơ chế, chính sách ưu đãi mà còn ở trình tự, thủ tục thực hiện; đồng thời, chủ thể áp dụng không chỉ là nhà đầu tư mà còn bao gồm cả cơ quan nhà nước có thẩm quyền. Do đó, dự thảo Nghị quyết sửa đổi, bổ sung khoản 5 Điều 12 theo hướng: (i) mở rộng phạm vi cho phép áp dụng cả các trình tự, thủ tục, cơ chế, chính sách ưu đãi hoặc thuận lợi hơn được quy định tại văn bản quy phạm pháp luật khác; (ii) mở rộng và làm rõ chủ thể áp dụng là cơ quan nhà nước và nhà đầu tư. Việc sửa đổi này nhằm tạo cơ sở pháp lý đầy đủ để các cơ quan và nhà đầu tư được lựa chọn áp dụng quy định thuận lợi hơn, bảo đảm linh hoạt, thống nhất và hiệu quả trong thực thi cơ chế đặc thù; đồng thời, khuyến khích các cơ quan, tổ chức mạnh dạn áp dụng chính sách cải cách, đổi mới trong khuôn khổ pháp luật; góp phần thúc đẩy tiến độ thực hiện dự án, khắc phục chông chéo pháp luật trong quá trình triển khai các cơ chế, chính sách phát triển Thành phố Hồ Chí Minh, tạo môi trường đầu tư, kinh doanh thông thoáng, cạnh tranh.

*Thứ hai*, bổ sung khoản 6 mới quy định về cơ chế bảo vệ và khuyến khích cán bộ, công chức, viên chức trong quá trình xây dựng, ban hành và thực hiện các cơ chế, chính sách đặc thù. Quy định này cho phép xem xét loại trừ, miễn trách nhiệm đối với người thực thi công vụ khi đã thực hiện đúng quy trình, quy định, không có hành vi tư lợi, nhưng phát sinh thiệt hại do rủi ro khách quan. Đây là một bổ sung có ý nghĩa quan trọng, xuất phát từ thực tiễn tâm lý e ngại, sợ trách nhiệm của đội ngũ công chức khi triển khai cơ chế thí điểm mới, có yếu tố đột phá. Bên cạnh đó, khoản này cũng bổ sung quy định khen thưởng đối với tổ chức, cá nhân có thành tích và xử lý nghiêm hành vi tham nhũng, những nhiều, bảo đảm vừa khuyến khích, vừa ràng buộc trách nhiệm trong thi hành công vụ.

Nội dung sửa đổi, bổ sung Điều 12 vừa mở rộng tính linh hoạt và ưu tiên áp dụng quy định có lợi hơn trong thực tiễn quản lý, vừa tạo hành lang pháp lý bảo vệ, khích lệ cán bộ, công chức đổi mới, sáng tạo, dám nghĩ, dám làm vì lợi ích chung. Mục đích của việc sửa đổi là bảo đảm việc thi hành Nghị quyết được thông suốt, hiệu quả, khắc phục tâm lý sợ sai, đồng thời củng cố niềm tin và động lực cho bộ máy thực thi trong quá trình thực hiện các cơ chế, chính sách đặc thù của Thành phố Hồ Chí Minh.

### **3.2. Hiệu lực thi hành và điều khoản chuyển tiếp**

Nghị quyết được ban hành theo trình tự, thủ tục rút gọn, do đó, Nghị quyết sẽ có hiệu lực kể từ ngày ký ban hành.

Nhằm bảo đảm tính liên tục, ổn định và thống nhất trong thực hiện các cơ chế, chính sách đặc thù của Thành phố Hồ Chí Minh, đặc biệt trong giai đoạn chuyển tiếp giữa Nghị quyết số 98/2023/QH15 và Nghị quyết sửa đổi, bổ sung, dự thảo Nghị quyết dành 01 điều để quy định về điều khoản chuyển tiếp (Điều 3), cụ thể như sau:

*Thứ nhất*, khoản 1 quy định về việc lựa chọn nhà đầu tư đối với các dự án đã được chấp thuận chủ trương đầu tư trước khi Nghị quyết này có hiệu lực nhưng chưa lựa chọn nhà đầu tư. Quy định này nhằm bảo đảm tính thống nhất trong áp dụng cơ chế mới, đồng thời tránh phải điều chỉnh lại chủ trương đầu tư, giúp rút ngắn thời gian, giảm thủ tục hành chính, nhưng vẫn bảo đảm tính pháp lý và minh bạch trong lựa chọn nhà đầu tư.

*Thứ hai*, khoản 2 và khoản 3 quy định cụ thể về chuyển tiếp đối với các dự án nằm trong phạm vi Khu thương mại tự do. Đây là điểm mới quan trọng, xuất phát từ yêu cầu thiết lập và vận hành mô hình Khu thương mại tự do của Thành phố Hồ Chí Minh. Các dự án đã được chấp thuận, đang hoạt động hoặc đã có Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư trước thời điểm khu được thành lập sẽ được tiếp tục hoạt động ổn định theo quyết định hiện hành, đồng thời được làm

thủ tục chuyển đổi sang hoạt động trong Khu thương mại tự do để hưởng chính sách ưu đãi tương ứng cho thời gian còn lại. Việc này nhằm đảm bảo quyền lợi hợp pháp của nhà đầu tư, tránh xáo trộn hoạt động sản xuất – kinh doanh, đồng thời thu hút, tích hợp các dự án hiện hữu vào mô hình khu mới để phát huy hiệu quả tổng thể. Bên cạnh đó, giao Ban Quản lý các Khu Chế xuất và Công nghiệp Thành phố xây dựng, công bố lộ trình chuyển đổi rõ ràng, minh bạch, giúp doanh nghiệp chủ động kế hoạch và bảo đảm thực hiện thống nhất.

*Thứ ba*, khoản 4 quy định tiếp tục áp dụng các chính sách đặc thù về phát triển hệ thống đường sắt đô thị theo Nghị quyết số 188/2025/QH15. Đây là nội dung nhằm bảo đảm tính kế thừa và nhất quán giữa các chính sách đặc thù của Quốc hội dành cho Thành phố Hồ Chí Minh, đồng thời tạo cơ sở pháp lý cho việc Hội đồng nhân dân Thành phố chủ động quyết định bổ sung, điều chỉnh danh mục các tuyến đường sắt đô thị mới phù hợp với nhu cầu phát triển thực tiễn mà không phải chờ quy trình phê duyệt trung ương kéo dài.

Như vậy, việc quy định điều khoản chuyển tiếp tại Điều 3 nhằm bảo đảm tính ổn định, tránh gián đoạn trong quá trình chuyển tiếp chính sách, đồng thời tạo hành lang pháp lý cho việc vận hành mô hình Khu thương mại tự do và các cơ chế đặc thù khác của Thành phố Hồ Chí Minh một cách thuận lợi, hiệu quả và nhất quán với các nghị quyết hiện hành của Quốc hội.

### **3.3. Nội dung cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính**

Nội dung dự thảo Nghị quyết tập trung vào việc cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính, tạo thuận lợi tối đa cho nhà đầu tư, doanh nghiệp và cơ quan quản lý. Cụ thể, dự thảo Nghị quyết đã mở rộng thẩm quyền quyết định và phân cấp cho UBND Thành phố trong nhiều lĩnh vực, cho phép Thành phố được quyết định chỉ tiêu sử dụng đất, phê duyệt quy hoạch, lựa chọn nhà đầu tư, chấp thuận chủ trương đầu tư và thực hiện các thủ tục đầu tư theo quy trình rút gọn, đặc biệt đối với các dự án trong khu vực trọng điểm, khu công nghiệp, khu chế xuất, khu công nghệ cao, khu kinh tế, khu thương mại tự do.

Đối với thủ tục đầu tư, dự thảo Nghị quyết bổ sung quy định về thủ tục đầu tư đặc biệt, theo đó, nhà đầu tư trong các khu chức năng được thực hiện thủ tục đơn giản hơn, rút ngắn thời gian chấp thuận chủ trương và cấp phép đầu tư, đồng thời gộp các bước thẩm định, lựa chọn và cấp giấy chứng nhận đầu tư vào cùng một quy trình.

Riêng với Khu thương mại tự do Thành phố Hồ Chí Minh, dự thảo Nghị quyết thiết kế nhiều cơ chế hành chính vượt trội, bao gồm:

- UBND Thành phố được chấp thuận chủ trương đầu tư cả đối với dự án có yêu cầu chuyển mục đích sử dụng đất rừng mà không phụ thuộc vào quy mô, thủ tục thực hiện như dự án thuộc thẩm quyền cấp tỉnh.

- Nhà đầu tư nước ngoài được thành lập tổ chức kinh tế mà không cần dự án đầu tư và không phải xin Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư trước khi thành lập, thủ tục đăng ký đầu tư và doanh nghiệp được rút gọn tương đương nhà đầu tư trong nước.

- Miễn kiểm tra chuyên ngành đối với hàng hóa nhập khẩu, xuất khẩu đã đạt tiêu chuẩn quốc tế; bỏ áp dụng biện pháp quản lý ngoại thương đối với hàng hóa lưu thông trong nội bộ khu phi thuế quan; và trao thẩm quyền mở rộng cho cơ quan hải quan trong công nhận, giám sát hoạt động doanh nghiệp.

- Thống nhất đầu mối quản lý và cung cấp dịch vụ hành chính công trong khu thương mại tự do, giúp doanh nghiệp thực hiện các thủ tục đầu tư, đất đai, hải quan, thuế, xuất nhập khẩu, lao động ngay trong khu vực, không cần qua nhiều cơ quan.

Nhìn chung, các nội dung này nhằm đơn giản hóa tối đa quy trình hành chính, giảm tầng nấc trung gian, rút ngắn thời gian xử lý, bảo đảm công khai, minh bạch và tăng tính chủ động cho Thành phố Hồ Chí Minh trong tổ chức thực hiện cơ chế, chính sách đặc thù, góp phần tạo môi trường đầu tư thông thoáng, cạnh tranh quốc tế và thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội.

### **3.4. Về phân quyền, phân cấp**

Dự thảo Nghị quyết tiếp tục thể hiện rõ chủ trương phân quyền, phân cấp mạnh mẽ cho Thành phố Hồ Chí Minh nhằm phát huy vai trò đầu tàu, tính năng động và khả năng tự chủ trong quản lý, phát triển kinh tế - xã hội. Nội dung sửa đổi tập trung vào việc trao thêm thẩm quyền quyết định, phê duyệt, cấp phép và tổ chức thực hiện cho UBND Thành phố và các cơ quan trực thuộc trong nhiều lĩnh vực trọng điểm, bao gồm quy hoạch, đầu tư, đất đai, hạ tầng giao thông, quản lý khu công nghiệp, khu chế xuất, khu kinh tế, khu công nghệ cao và khu thương mại tự do. Cụ thể, Thành phố được chủ động phê duyệt, điều chỉnh quy hoạch phân khu, quy hoạch chi tiết và chỉ tiêu sử dụng đất, được quyết định chủ trương đầu tư và lựa chọn nhà đầu tư đối với các dự án quan trọng, kể cả dự án có yêu cầu chuyển mục đích sử dụng đất rừng hoặc đất trồng lúa. Đồng thời, dự thảo Nghị quyết còn phân cấp thẩm quyền quản lý, kiểm tra, giám sát, cấp phép và thu hồi giấy phép trong các lĩnh vực như hải quan, thuế, xây dựng, tài nguyên - môi trường, giúp rút ngắn quy trình, tăng tính chủ động và trách nhiệm của chính quyền Thành phố.

Việc tăng cường phân quyền, phân cấp theo dự thảo không chỉ góp phần tinh gọn bộ máy quản lý, giảm chồng chéo và phụ thuộc vào cấp trung ương, mà còn tạo điều kiện cho Thành phố Hồ Chí Minh chủ động giải quyết nhanh các vấn đề phát sinh thực tiễn, thu hút đầu tư và triển khai các mô hình quản trị mới phù hợp với đặc thù đô thị lớn. Qua đó, cơ chế này được kỳ vọng sẽ nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước, tăng trách nhiệm giải trình của cơ quan địa phương, đồng thời góp phần hiện thực hóa mục tiêu xây dựng Thành phố Hồ Chí Minh trở thành trung tâm kinh tế, tài chính, thương mại, khoa học - công nghệ của khu vực và quốc tế.

## **V. NHỮNG NỘI DUNG BỔ SUNG MỚI SO VỚI DỰ THẢO VĂN BẢN GỬI THẨM ĐỊNH (NẾU CÓ)\* Không có**

## **VI. DỰ KIẾN NGUỒN LỰC, ĐIỀU KIỆN BẢO ĐẢM CHO VIỆC THI HÀNH VĂN BẢN VÀ THỜI GIAN TRÌNH THÔNG QUA/BAN HÀNH**

### **1. Dự kiến nguồn lực thực hiện**

Dự kiến nguồn nhân lực, tài chính để thi hành Nghị quyết như sau:

- Ngân sách nhà nước bảo đảm kinh phí cho việc tổ chức thực hiện Nghị quyết theo phân cấp quản lý ngân sách hiện hành.
- Từ các nguồn lực hợp pháp khác.

### **2. Điều kiện bảo đảm cho việc thi hành Nghị quyết**

Khi Nghị quyết được ban hành, toàn bộ nội dung của Nghị quyết sẽ được đăng tải trên Cổng thông tin điện tử Bộ Tài chính và Thành phố Hồ Chí Minh và các phương tiện thông tin đại chúng để các cơ quan, tổ chức và người dân biết và thực hiện. Bộ Tài chính sẽ phối hợp với các cơ quan có liên quan thực hiện tốt công tác kiểm tra, giám sát để đảm bảo việc thực thi Nghị quyết có hiệu quả.

Về Danh mục ưu tiên thu hút nhà đầu tư chiến lược đều được xây dựng dựa trên cơ sở pháp lý về dự án trọng điểm quốc gia, dự án ưu tiên thu hút đầu tư, dự án đầu tư vào địa bàn kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn theo quy định. Đồng thời, Thành phố cũng tổng hợp các dự án tương tự và các Nhà đầu tư quan tâm đến các Dự án thuộc Danh mục ưu tiên thu hút nhà đầu tư chiến lược nhằm đảm bảo hiệu quả thực hiện Nghị quyết sau khi được ban hành, thuận lợi cho việc kêu gọi Nhà đầu tư chiến lược vào Thành phố.

Việc thành lập Khu TMTD Cái Mép Hạ sẽ tạo động lực phát triển đột phá, giúp Vùng Đông Nam Bộ thực hiện hiệu quả Quyết định số 370/QĐ-TTg ngày 04/5/2024 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Quy hoạch vùng Đông Nam Bộ giai đoạn 2021-2030, tầm nhìn đến 2050; giúp Vùng Đông Nam Bộ khai thác tối đa lợi thế cảng nước sâu Cái Mép - Thị Vải, cảng hàng không quốc

tế Long Thành, đưa Vùng Đông Nam Bộ trở thành trung tâm hàng hải, dịch vụ logistics hàng đầu khu vực Đông Nam Á. Hình thành khu vực tăng trưởng kinh tế cao. Đây chắc chắn là một trong những dự án có tính chất động lực phát triển kinh tế của Thành phố trong thời gian tới. Về lâu dài có thể thấy việc phát triển Khu thương mại tự do là cách thức hiệu quả để rút ngắn thời gian và chi phí thâm nhập vào thị trường thế giới; Với đặc thù chủ yếu là sản xuất và thương mại quốc tế, sẽ tạo một môi trường làm việc ở trình độ quốc tế, là khu vực lý tưởng đào tạo nguồn nhân lực trình độ cao, tiếp nhận vốn, công nghệ và kinh nghiệm quản lý từ các nhà đầu tư với trình độ cao hơn; qua đó mở rộng sản xuất, nâng cao năng lực xuất khẩu của đất nước, tăng thu ngoại tệ.

### **3. Thời gian dự kiến trình thông qua/ban hành Nghị quyết**

#### **2.1. Về việc xây dựng Nghị quyết theo trình tự thủ tục rút gọn**

Căn cứ quy định tại điểm b khoản 1 Điều 50 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật quy định:

*“Điều 50. Trường hợp và thẩm quyền quyết định xây dựng, ban hành văn bản quy phạm pháp luật theo trình tự, thủ tục rút gọn*

*1. Việc xây dựng, ban hành văn bản quy phạm pháp luật được thực hiện theo trình tự, thủ tục rút gọn thuộc trường hợp sau đây:*

*b) Trường hợp cấp bách để giải quyết vấn đề phát sinh trong thực tiễn;”*

Căn cứ quy định nêu trên, Chính phủ trình Ủy ban Thường vụ Quốc hội cho phép xây dựng, ban hành Nghị quyết sửa đổi, bổ sung Nghị quyết số 98/2023/QH15 thuộc trường hợp cấp bách để giải quyết vấn đề phát sinh trong thực tiễn do:

Nhằm triển khai thực hiện quyết liệt, kịp thời và hiệu quả Nghị quyết số 224/2025/QH15 ngày 27 tháng 6 năm 2025 về chất vấn tại Kỳ họp thứ 9 và Nghị quyết số 227/2025/QH15 ngày 27 tháng 6 năm 2025 về Kỳ họp thứ 9, Quốc hội khóa XV; ngày 17 tháng 7 năm 2025, Thủ tướng Chính phủ có Công văn số 858/TTg-QHĐP chỉ đạo các Bộ ngành, địa phương thực hiện. Trong đó, Nghị quyết số 227/2025/QH15 quy định *“tổng kết, đánh giá các cơ chế, chính sách đặc thù cho các địa phương (sau khi hoàn thành việc sáp nhập, hợp nhất) để điều chỉnh, bổ sung cho phù hợp với tình hình mới hoặc trình Quốc hội luật hóa những vấn đề đã rõ, được thực tiễn kiểm nghiệm để áp dụng trong toàn quốc”*, bao gồm Nghị quyết số 98/2023/QH15 của Quốc hội thí điểm một số cơ chế, chính sách đặc thù phát triển Thành phố Hồ Chí Minh.

Thủ tướng Chính phủ giao Bộ Tài chính chủ trì, phối hợp Thành phố Hồ Chí Minh tổ chức Hội nghị lần thứ 6 Hội đồng điều phối vùng Đông Nam Bộ và Hội nghị lần thứ 4 Ban Chỉ đạo triển khai Nghị quyết số 98/2023/QH15 của

Quốc hội và có kết luận tại Thông báo số 417/TB-VPCP ngày 12 tháng 8 năm 2025 của Văn phòng Chính phủ, trong đó, đồng ý chủ trương nghiên cứu sửa đổi, bổ sung và ban hành các cơ chế chính sách mới mang tính đột phá cho Thành phố, ngoài các nội dung đã được quy định tại Nghị quyết số 98/2023/QH15 nhằm tiếp tục tạo điều kiện để Thành phố phát huy vai trò đầu tàu kinh tế, đổi mới sáng tạo và là động lực tăng trưởng của cả nước và giao thời hạn báo cáo Chính phủ trong tháng 9 năm 2025.

Hiện nay các chính sách về huy động, sử dụng nguồn lực tại Nghị quyết số 98/2023/QH15 và cũng như quy định hiện hành để phát huy tối đa tiềm năng, thế mạnh, nhất là các chính sách thu hút nhà đầu tư chiến lược hiện nay vẫn cần một khung pháp lý vượt trội để triển khai và giải quyết các điểm nghẽn của Thành phố. Đây là vấn đề cấp bách của Thành phố Hồ Chí Minh trong giai đoạn sắp tới và Thành phố nhận thấy cần thiết báo cáo các cấp có thẩm quyền xem xét, ban hành Nghị quyết sửa đổi, bổ sung Nghị quyết số 98/2023/QH15 của Quốc hội ngay trong Kỳ họp thứ 10 của Quốc hội để giải quyết ngay những tồn tại, góp phần hiện thực hóa mục tiêu tăng trưởng “02 con số” từ năm 2026 của Thành phố và giúp Thành phố có đủ sức thực hiện vai trò đầu tàu trong giai đoạn mới.

Do đó, để kịp tiến độ ban hành Nghị quyết trong năm 2025 (trình Quốc hội thông qua tại Kỳ họp thứ 10), Bộ Tài chính trình Chính phủ báo cáo Ủy ban Thường vụ Quốc hội cho phép xây dựng, ban hành Nghị quyết theo trình tự, thủ tục rút gọn.

## **2.2. Về việc bổ sung dự thảo Nghị quyết vào Chương trình Kỳ họp thứ 10, Quốc hội khóa XV**

Căn cứ khoản 2 Điều 26 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật quy định: “2. Trường hợp cần ban hành luật, nghị quyết ngay tại kỳ họp Quốc hội đang diễn ra hoặc kỳ họp gần nhất để giải quyết ngay vấn đề cấp bách, vướng mắc, bất cập phát sinh từ thực tiễn mà nội dung đề xuất chưa có trong Chương trình lập pháp hằng năm thì cơ quan trình dự án chủ động tổ chức việc soạn thảo và không phải thực hiện quy trình xây dựng chính sách; gửi hồ sơ dự án để Hội đồng Dân tộc, Ủy ban của Quốc hội thẩm tra, trình Ủy ban Thường vụ Quốc hội cho ý kiến đồng thời quyết định việc bổ sung vào dự kiến chương trình kỳ họp Quốc hội để trình Quốc hội xem xét, thông qua.”

Căn cứ Thông báo số 3323/TB-VPQH ngày 11 tháng 9 năm 2025 của Văn phòng Quốc hội về Kết luận của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về việc điều chỉnh Chương trình lập pháp năm 2025 và bổ sung các dự án luật, nghị quyết vào dự kiến chương trình Kỳ họp thứ 10 như sau: “Căn cứ quy định tại khoản 2 Điều 26 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật và hướng dẫn tại Văn bản số 1240/UBTV/QH15-PLTP ngày 28 tháng 3 năm 2025 của Ủy ban Thường vụ

*Quốc hội, đề nghị Chính phủ, Tòa án nhân dân tối cao, Viện kiểm sát nhân dân tối cao, các cơ quan có liên quan không tiếp tục đề nghị bổ sung vào Chương trình lập pháp năm 2025 mà tập trung hoàn thiện hồ sơ dự án luật, nghị quyết theo quy định để gửi các cơ quan của Quốc hội thẩm tra, trình Ủy ban Thường vụ Quốc hội xem xét, cho ý kiến, đồng thời quyết định bổ sung vào chương trình Kỳ họp thứ 10 nếu đáp ứng đủ điều kiện, trong đó, lưu ý không trình dự án sát ngày khai mạc kỳ họp, trừ trường hợp có vấn đề cấp bách phát sinh cần giải quyết để đáp ứng yêu cầu thực tiễn.”*

Căn cứ Thông báo số 417/TB-VPCP ngày 12 tháng 8 năm 2025, Thủ tướng Chính phủ Phạm Minh Chính giao “*Bộ Tài chính chủ trì phối hợp chặt chẽ với Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh và các Bộ, cơ quan liên quan: (i) Rà soát, đánh giá toàn diện tình hình triển khai thực hiện Nghị quyết số 98/2023/QH15; làm rõ các điểm nghẽn, khó khăn vướng mắc trong quá trình áp dụng các cơ chế, chính sách đặc thù; (ii) Xem xét kỹ lưỡng các kiến nghị của Thành phố để đề xuất việc điều chỉnh, sửa đổi, bổ sung bảo đảm tính hợp lý, phù hợp với thực tiễn, khả thi và hiệu quả cao; (iii) Chủ động đề xuất việc sửa đổi, bổ sung Nghị quyết số 98/2023/QH15 theo quy định tại điểm b khoản 4 Điều 11 Nghị quyết số 98/2023/QH15, báo cáo Chính phủ trong tháng 9 năm 2025.*”

Với các nội dung như báo cáo nêu trên, Bộ Tài chính trình Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ xem xét, giao Bộ trưởng Bộ Tài chính thừa ủy quyền của Thủ tướng Chính phủ, thay mặt Chính phủ ký Tờ trình của Chính phủ trình Quốc hội về dự thảo Nghị quyết của Quốc hội sửa đổi, bổ sung Nghị quyết số 98/2023/QH15, cho phép xây dựng dự thảo Nghị quyết theo trình tự, thủ tục rút gọn để trình Ủy ban Thường vụ Quốc hội cho ý kiến, đồng thời quyết định việc bổ sung vào Chương trình Kỳ họp thứ 10 Quốc hội khóa XV để trình Quốc hội xem xét, thông qua theo quy định tại khoản 2 Điều 26 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật.

Trên đây là Tờ trình dự thảo Nghị quyết sửa đổi, bổ sung Nghị quyết số 98/2023/QH15 của Quốc hội, Bộ Tài chính xin kính trình Chính phủ đề xuất Ủy ban Thường vụ Quốc hội báo cáo Quốc hội xem xét, quyết định./.

*(Hồ sơ gửi kèm theo: (1) Dự thảo Nghị quyết sửa đổi, bổ sung Nghị quyết số 98/2023/QH15 (kèm theo báo cáo đánh giá tác động, các phụ lục giải trình); (2) Báo cáo đánh giá tác động chính sách; (3) Bảng tổng hợp, rà soát các chủ trương, đường lối của Đảng, văn bản quy phạm pháp luật, điều ước quốc tế có liên quan đến dự thảo; (4) Phụ lục so sánh dự thảo sửa đổi, bổ sung, thay thế với luật, nghị quyết của Quốc hội, pháp lệnh, nghị quyết của Ủy ban Thường vụ Quốc hội hiện hành và lý do đề xuất sửa đổi, bổ sung, thay thế; (5) Dự thảo Báo cáo kết quả 02 năm triển khai thực hiện Nghị quyết số 98/2023/QH15 của Quốc hội; (6) Các tài liệu liên quan khác./.*

**Nơi nhận:**

- Như trên (kèm tài liệu);
- Thủ tướng Chính phủ (để b/c);
- Các Phó Thủ tướng Chính phủ (để b/c);
- Bộ trưởng (để b/c);
- Văn phòng Chính phủ (để phối hợp);
- Bộ Tư pháp;
- TP. Hồ Chí Minh: UBND TP, Sở CT, Sở TC;
- Lưu: VT, Vụ KTĐP (HB b).

**BỘ TRƯỞNG****Nguyễn Văn Thắng**